

LÂM GIANG

35

Đề

ÔN LUYỆN
TIẾNG VIỆT

3

SACHHOC.COM

TỦ SÁCH LUYỆN THI



ĐỀ 1

* ĐỌC HIỂU

Đọc thầm bài văn sau:

HÃY CAN ĐẢM LÊN

Hôm ấy, để thay đổi không khí, tôi lấy xe lên núi ngắm cảnh và thưởng thức hoa quả của rừng. Đường núi lắm dốc hiểm trở nhưng cuối cùng tôi cũng lên được nơi mình thích. Nửa tháng nay, toàn phải ở nhà học, bây giờ tôi chẳng khác nào “chim được sổ lồng” cứ chạy hết góc này đến góc khác để ngắm cảnh đồi núi và mải mê hái quả ăn.

Tôi say sưa với cảnh đồi núi mãi đến tận trưa mới chịu về. Đang trên đà xuống dốc thì phanh xe bỗng nhiên bị hỏng. Chiếc xe lao đi vùn vụt như một mũi tên. Tim tôi như vỡ ra làm trăm mảnh. Hai bên đường là vực thẳm, con đường thì ngoằn ngoèo, có đoạn bị cây cối che khuất. Lúc này tôi chỉ biết là mình đang gặp nguy hiểm và có thể phải chết. Tôi định nhắm mắt buông xuôi để chiếc xe lao vào đâu cũng được thì trong đầu bỗng lóe lên một suy nghĩ: phải cầm chắc tay lái và nghĩ tới một điều may mắn đang chờ ở phía trước. Cố gắng cầm ghi đông thật chặt, tôi tập trung chú ý vào đoạn đường mình sẽ qua. Thế rồi chiếc xe vẫn lao xuống vùn vụt nhưng tôi cảm thấy an toàn hơn nhiều vì rất bình tĩnh. Cuối cùng xe cũng vượt qua được đoạn dốc một cách an toàn. Tôi thở phào nhẹ nhõm !

Bạn ạ, dù ở trong hoàn cảnh nào, nếu có lòng can đảm vượt lên chính mình để chiến thắng nỗi sợ hãi thì bạn sẽ vượt qua được hết mọi nguy hiểm , khó khăn.

(Theo Hồ Huy Sơn)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Để giảm bớt sự căng thẳng, mệt mỏi trong học tập, bạn nhỏ trong bài văn đã làm gì ?
 - a, Đi chơi công viên.
 - b, Đi cắm trại.
 - c, Lên núi ngắm cảnh và thưởng thức hoa quả của rừng.
2. Điều gì xảy ra với bạn nhỏ trên đường về nhà ?
 - a, Bạn bị ngã.
 - b, Phanh của bạn bị hỏng.
 - c, Có một cây gỗ chặn ngang đường.
3. Những câu văn nào nói về tình thế nguy hiểm của bạn nhỏ?
 - a, Đang trên đà xuống dốc thì phanh xe bỗng nhiên bị hỏng.
 - b, Chiếc xe lao đi vùn vụt như một mũi tên.
 - c, Tim tôi như vỡ ra làm trăm mảnh.
 - d, Hai bên đường là vực thẳm, con đường thì ngoằn ngoèo, có đoạn bị cây cối che khuất.
4. Trước sự nguy hiểm, bạn nhỏ đã làm gì ?
 - a, Buông xuôi , không lái để xe tự lao đi.
 - b, Nghĩ tới một điều may mắn đang chờ phía trước, bình tĩnh, can đảm cầm chắc ghi đông để điều khiển xe xuống dốc.
 - c, Tìm cách nhảy ra khỏi xe.

5. a, Hãy viết tiếp vào chỗ trống để có câu văn nói lên bài học rút ra từ câu chuyện.

Các bạn ạ, dù trong hoàn cảnh khó khăn, nguy hiểm nào, nếu.....

b, Hãy viết từ 2-3 câu để nêu lên ý nghĩa câu chuyện:

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Dòng nào nêu đúng các từ chỉ sự vật trong câu văn: “Hôm ấy, để thay đổi không khí, tôi lấy xe lên núi ngắm cảnh và thưởng thức hoa quả của rừng.” ?

a, không khí, xe, núi, ngắm, cảnh, hoa quả, rừng.

b, hôm , xe, núi, thưởng thức, hoa, quả, rừng.

c, hôm, không khí, xe, núi, hoa quả, rừng.

2. Những câu văn nào có hình ảnh so sánh?

a, Tôi chẳng khác nào “ chim được sỏ lông”.

b, Tôi say sưa với cảnh đồi núi mãi đến tận trưa mới chịu về

c, Chiếc xe lao đi vùn vụt như một mũi tên

d, Tim tôi như vỡ ra làm trăm mảnh.

3. Điền tiếp vào chỗ trống để có hình ảnh so sánh.

a, Cảnh rừng núi đẹp như

b, Con đường ngoằn ngoèo uốn lượn như.....

4. Nối hình ảnh so sánh ở cột trái với nghĩa thích hợp ở cột phải.

A

a, như chim được sỏ lông
b, như một mũi tên
c, tim như vỡ ra thành trăm mảnh

B

1. rất sợ
2. rất nhanh
3. rất tự do

5. Những từ ngữ nào có thể điền vào chỗ trống trong câu “ *Tình thế của tôi như* ” để có hình ảnh so sánh nói về tình thế nguy hiểm của bạn nhỏ trong bài ?

a, trứng chọi đá.

b, ngàn cân treo sợi tóc.

c, nước sôi lửa bỏng.

* LUYỆN NÓI - VIẾT

1. Dũng cảm là một đức tính của người đội viên. Trong lịch sử có nhiều đội viên dũng cảm đã trở thành tấm gương sáng cho nhiều thế hệ Thiếu nhi Việt Nam noi theo như Kim Đồng, Vừ A Dính, Dương Văn Nội, Kơ-pa-kơ-long, Nguyễn Bá Ngọc,...

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5-7 câu) kể về một đội viên dũng cảm.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 2

*** ĐỌC HIỂU**

Đọc thầm bài văn sau:

THẦY GIÁO DỤC CÔNG DÂN

Giờ học Giáo dục công dân, thầy bước vào lớp với vẻ mặt tươi cười. Cả lớp đứng dậy chào thầy. Ở cuối lớp, Nam vẫn nằm gục trên bàn ngủ khì khì. Thầy cau mày từ từ bước xuống. Khác với suy nghĩ của chúng tôi, thầy đặt tay lên vai Nam rồi nói nhẹ nhàng: “ Tỉnh dậy đi em! Vào học rồi, công dân bé nhỏ ạ!”.

Thầy quay bước đi lên trước lớp và nói: “ Hôm nay chúng ta sẽ kiểm tra 15 phút. Các em hãy nghiêm túc làm bài cho tốt nhé. Thầy rất mong các em có tính độc lập và tự giác cao trong học tập”.

“ Thôi chết tôi rồi! Hôm qua thằng Nam rủ tôi đi đá bóng suốt cả buổi chiều. Làm thế nào bây giờ ?”.

Bỗng lúc ấy có người gọi thầy ra gặp. Tôi sung sướng đến phát điên lên. Tôi mở vội sách ra, cho vào ngăn bàn, cúi sát đầu xuống để nhìn cho rõ và chép lấy chép để. Bỗng một giọng nói trầm ấm vang lên từ phía sau lưng tôi: “ Em ngồi như vậy sẽ vẹo cột sống và cận thị đấy! Ngồi lại đi em!”. Tôi bối rối, đầu cúi gằm, tim đập loạn xạ, chân tay run rẩy...

Thầy quay bước đi lên trước lớp cứ như không hề biết tôi đã giở sách vậy. Tôi xấu hổ khi bắt gặp cái nhìn như biết nói của thầy. Bài kiểm tra đã làm gần xong nhưng sau một hồi suy nghĩ, tôi chỉ nộp cho thầy một tờ giấy có hai chữ “ Bài làm” và một câu: “ Thưa thầy, em xin lỗi thầy!”. Nhận bài kiểm tra từ tay tôi, thầy lặng đi rồi mỉm cười như muốn nói: “ Em thật dũng cảm!”.

Tôi như thấy trong lòng mình thanh thản, nhẹ nhõm. Bầu trời hôm nay như trong xanh hơn. Năng và gió cũng líu ríu theo chân tôi về nhà.

(Theo Nguyễn Thị Mỹ Hiền)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Thầy giáo làm khi thấy Nam ngủ gật trong lớp ?
 - a, Thầy giáo gọi Nam dậy và nhắc nhở.
 - b, Thầy yêu cầu bạn ngồi bên cạnh gọi Nam dậy.
 - c, Thầy đặt tay lên vai Nam rồi nói nhẹ nhàng: “ Tỉnh dậy đi em! Vào học rồi, công dân bé nhỏ ạ!”.
2. Vì sao bạn nhỏ trong câu chuyện không làm được bài kiểm tra ?

- a, Vì bạn bị mệt.
b, Vì hôm trước bạn mãi chơi đá bóng suốt cả buổi chiều, không học bài.
c, Vì bạn không hiểu đề bài.
3. Nhìn thấy bạn nhỏ cúi sát đầu vào ngăn bàn chép bài, thầy giáo đã làm gì ?
a, Thầy lờ đi như không biết.
b, Thầy nhẹ nhàng nói: “ Em ngồi như vậy sẽ vẹo cột sống và cận thị đấy! Ngồi lại đi em!”.
c, Thầy thu vở không cho bạn chép tiếp.
4. Vì sao bạn nhỏ không nộp bài kiểm tra mặc dầu đã chép gần xong?
a, Vì bạn thấy có lỗi trước lòng vị tha, độ lượng của thầy.
b, Vì bạn sợ các bạn trong lớp đã biết việc mình chép bài.
c, Vì bạn sợ bị thầy phạt.

5. Hành động nào của bạn nhỏ khiến em thấy bất ngờ, thú vị nhất? Vì sao?

.....

b, Hành động nào của thầy giáo dục công dân khiến em thấy cảm phục nhất? Vì sao?

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Nối “thiếu”, “nhi” với những tiếng chúng có thể kết hợp để tạo từ.

niên
khoa
bệnh
hài

thiếu

nhi

niên
đồng
gia
phụ

2. Dòng nào nêu đúng những từ có ở trong bài chỉ đức tính tốt mà người học sinh cần có?

- a, độc lập, tự giác, nhẹ nhàng.
b, nghiêm túc, chép bài, dũng cảm.
c, độc lập, tự giác, dũng cảm.

3. Nối từng từ (có trong bài văn “ Thầy giáo dục công dân”) ở cột trái với lời giải nghĩa thích hợp ở cột phải.

a, độc lập
b, tự giác
c, dũng cảm

1. không sợ khó khăn, nguy hiểm, dám chịu trách nhiệm
2. tự mình thực hiện nhiệm vụ, không cần dựa dẫm, phụ thuộc vào người khác.
3. tự mình thực hiện những việc cần làm, không cần có ai nhắc nhở kiểm soát.

4. Điền bộ phận còn thiếu vào chỗ trống để tạo câu có mẫu Ai là gì ?

- a, Nam.....
- b, Bạn nhỏ trong bài.....
- c,.....là người thầy độ lượng bao, bao dung.
5. Nối từng ô ở cột trái với ô thích hợp ở cột phải để tạo câu theo mẫu *Ai là gì ?*

a, Trường học
b, Thiếu nhi
c, Thầy cô

1. là tấm gương sáng cho học sinh noi theo
2. là ngôi nhà thứ hai của em.
3. là tương lai của đất nước.

*** LUYỆN NÓI - VIẾT**

1. Đặt mình vào vai người học sinh trong câu chuyện “Thầy giáo dục công dân”, em hãy nói lên suy nghĩ của mình khi quyết định không nộp bài kiểm tra đã chép.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 3

*** ĐỌC HIỂU**

Đọc thầm bài văn sau:

HOA TẶNG MẸ

Một người đàn ông dừng xe trước cửa hàng hoa để mua hoa gửi tặng mẹ qua dịch vụ bưu điện. Mẹ anh sống cách chỗ anh khoảng hơn trăm ki-lô-mét. Vừa bước ra khỏi ô tô, anh thấy một bé gái đang lặng lẽ khóc bên vỉa hè. Anh đến gần hỏi cô bé vì sao cô khóc. Cô bé nức nở:

- Cháu muốn mua tặng mẹ cháu một bông hồng. Nhưng cháu chỉ có 75 xu mà giá một bông hồng những 2 đô la.

Người đàn ông mỉm cười nói:

- Đừng khóc nữa! Chú sẽ mua cho cháu một bông.

Người đàn ông chọn mua một bông hồng cho cô bé và đặt một bó hồng gửi tặng mẹ qua dịch vụ. Xong, anh hỏi cô bé có cần đi nhờ xe về nhà không. Cô bé cảm ơn, rồi chỉ đường cho anh lái xe đến một nghĩa trang, nơi có một ngôi mộ mới đắp. Cô bé chỉ ngôi mộ và nói:

- Đây là nhà của mẹ cháu.

Nói xong, cô bé nhẹ nhàng đặt bông hồng lên mộ mẹ.

Ngay sau đó, người đàn ông quay lại cửa hàng hoa. Anh hủy bỏ dịch vụ gửi hoa và mua một bó hồng thật đẹp. Anh lái xe một mạch về nhà để trao tận tay bà bó hoa.

(Theo *Ca dao*)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Người đàn ông dừng xe trước cửa hàng hoa để làm gì ?

- a, Mua hoa về nhà tặng mẹ.
- b, Mua hoa gửi tặng mẹ mình qua dịch vụ bưu điện.
- c, Hỏi han cô bé đang khóc bên vỉa hè.

2. Vì sao cô bé khóc ?

- a, Vì cô bé bị lạc mẹ.
- b, Vì mẹ cô bé không mua cho cô bé một bông hồng.
- c, Vì cô bé không đủ tiền mua một bông hồng tặng mẹ.

3. Người đàn ông đã làm gì để giúp cô bé ?

- a, Mua cho cô một bông hồng để tặng mẹ.
- b, Chở cô bé đi tìm mẹ.
- c, Giúp cô tìm đường về nhà.

4. Việc làm nào của cô bé khiến người đàn ông quyết định không gửi hoa qua dịch vụ bưu điện mà lái xe về nhà, trao tận tay mẹ bó hoa ?

- a, Ngồi khóc vì không đủ tiền mua hoa cho mẹ.
- b, Đi một quãng đường dài đến gặp mẹ để tặng hoa.
- c, Đặt một bông hoa lên ngôi mộ để tặng để tặng cho người mẹ đã mất.

5. Em có suy nghĩ gì về những việc làm của cô bé trong câu chuyện ?

.....

.....

.....

*** LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

1. Dòng nào nêu đúng các từ chỉ người , sự vật trong câu văn: “ *Một người đàn ông dừng xe trước cửa hàng hoa để mua hoa gửi tặng mẹ qua dịch vụ bưu điện.* ” ?

- a, người, đàn ông, xe, mua, tặng, hoa, dịch vụ, bưu điện.
- b, người, đàn ông, dừng, cửa hàng, hoa, mẹ, dịch vụ, bưu điện.
- c, người, đàn ông, xe, cửa hàng, hoa, mẹ, dịch vụ, bưu điện.

2. Điền tiếp vào chỗ trống để có câu theo mẫu Ai là gì ?

a, Cô bé trong câu chuyện là

b, Người đàn ông trong câu chuyện là

.....

c, Bông hồng đó là

3. Điền dấu phẩy hoặc dấu chấm vào từng chỗ trống trong đoạn văn sau cho thích hợp và viết lại đoạn văn cho đúng chính tả.

Cô bé nhẹ nhàng đặt bông hồng lên mộ mẹ ☐ Thấy thế ☐ người đàn ông rất xúc động ☐ Anh nhớ tới mẹ của mình ☐ Không chút chần chừ ☐ anh mua một bó hoa thật đẹp ☐ lái xe một mạch về nhà để gặp mẹ ☐

4. Dòng nào nêu đúng câu hỏi cho bộ phận được in đậm trong các câu văn sau:

a, Cô bé ấy là một người con **hiếu thảo** .

a1. Cô bé ấy là ai ?

a2. Cô bé ấy như thế nào ?

a3. Cô bé ấy là một người con như thế nào ?

b, Người đàn ông dừng xe trước cửa hàng **để mua hoa tặng mẹ**.

b1. Người đàn ông làm gì ?

b2. Người đàn ông dừng xe trước cửa hàng để làm gì ?

b3. Người đàn ông dừng xe ở đâu ?

* LUYỆN NÓI - VIẾT

Đặt mình vào vai người đàn ông, em hãy kể tóm tắt câu chuyện trên.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

ĐỀ 4

* ĐỌC HIỂU

Đọc thầm bài văn sau:

CHIẾC GỐI

Ngày ấy, gia đình tôi còn khó khăn nên ngoài hai buổi đi làm , mẹ tôi còn nhận thêm vải để may mong tăng thêm thu nhập cho gia đình.

Một hôm, trong lúc dọn dẹp nhà cửa, tôi thấy mẹ nhìn cái hộp chứa đầy vải vụn và lẩm nhẩm:

- Cái này làm được gì nhỉ ?

Lúc sau, mẹ quay sang tôi, nói:

- A, phải rồi ! Mẹ sẽ làm cho Cún một cái gối.

Nghe mẹ nói vậy, tôi hớn hờ cùng mẹ bắt tay vào để làm gối. Đầu tiên mẹ lựa các mảnh vải xanh thật đẹp để riêng cùng với với một mảnh vải màu khác. Còn bao nhiêu vải vụn mẹ cắt nhỏ ra để làm ruột gối. Tôi thắc mắc:

- Sao mẹ không để cả miếng vải cho đỡ mất công cắt ạ ?

- Bởi vì như thế nó sẽ không mềm. Mẹ sợ con không ngủ được.

Cứ thế, tôi thức cùng mẹ để hoàn thành chiếc gối. Rồi đêm khuya tôi ngủ lúc nào không hay, chỉ biết rằng đôi lúc chợt chờn , tôi vẫn cảm thấy có ánh điện. Chắc mẹ vẫn chưa ngủ.

Ba ngày sau, chiếc gối hoàn thành, một chiếc gối bằng vải màu xanh xen lẫn một vài miếng vải đỏ và vàng. Nhưng đối với tôi nó không chỉ có vậy. Bởi vì khi mẹ may cho tôi chiếc gối, mẹ đã như cho tôi một bầu trời xanh trong đầy mơ ước, nơi đó có vầng thái dương chói lọi dẫn bước tôi đi tới nhiều chân trời mới mang một hành trang đặc biệt. Đó là tình yêu bao la của mẹ.

(Phan Thu Hương)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Ngoài hai buổi đi làm, mẹ Cún làm thêm công việc gì để tăng thêm thu nhập cho gia đình?

- a. Thêu khăn, gối.
- b. May quần áo.
- c. Đan len.

2. Khi thấy hộp vải vụn, mẹ quyết định làm gì ?

- a. Làm cho con một cái gối.
- b. Khâu cho con một cái vỏ chăn.
- c. May cho con búp bê một bộ quần áo.

3. Những chi tiết nào cho thấy sự quan tâm, lòng yêu thương con của người mẹ khi làm cho con chiếc gối ?

- a. Nhận may thêm ngoài giờ để tăng thêm thu nhập cho gia đình.
- b. Thấy nhiều miếng vải vụn nghĩ ngay đến việc làm cho con một chiếc gối.
- c. Cắt nhỏ những miếng vải để gối êm, con ngủ ngon giấc.
- d. Thức rất khuya để may gối cho con.

4. Vì sao với Cún, chiếc gối lại chứa cả một bầu trời xanh trong đầy mơ ước, là một hành trang đặc biệt ?

- a. Vì chiếc gối rất đẹp.
- b. Vì chiếc gối rất êm.
- c. Vì Cún đã cảm nhận được tình yêu bao la của mẹ trong chiếc gối mẹ đã may cho bạn.

5. Đặt mình vào vai Cún trong truyện, em hãy viết 5 - 6 câu nói lên cảm nghĩ của mình khi nhận được chiếc gối từ tay mẹ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Những từ nào có thể dùng để nói về tình cảm của mẹ đối với Cún ?

a. yêu thương
d. chăm chỉ

b. chăm sóc
e. chịu khó

c. quan tâm
g. ân cần

2. Trong từ “gia đình”, tiếng “ gia” có nghĩa là “nhà”. Trong các từ sau, những từ nào có tiếng “gia” mang nghĩa là “ nhà” ?

a. gia cảnh
d. gia cảm

b. gia súc
e. gia cầm

c. gia sư
g. oan gia

3. Hãy đặt câu theo mẫu Ai là gì ? để nói về:

a) Người mẹ trong câu chuyện:

.....

b) Nhân vật Cún.

.....

c) Chiếc gối.

.....

4. Viết một câu theo mẫu Ai là gì ? cùng nghĩa với câu sau:

Mẹ đã cho tôi một bầu trời anh trong đầy mơ ước.

.....

5. Đặt dấu phẩy vào những chỗ thích hợp trong đoạn văn sau:

Bao tháng bao năm mẹ bế anh em chúng con trên đôi ta mềm mại ấy. Cơm chúng con ăn tay mẹ nấu. Nước chúng con uống tay mẹ xách mẹ đun. Trời nóng gió từ tay mẹ đưa chúng con vào giấc ngủ. Trời rét vòng tay mẹ lại ủ ấm cho chúng con.

Lúc nào ở đâu quanh chúng con cũng mang dấu tay mẹ.

(Theo Bùi Đình Thảo)

* LUYỆN NÓI - VIẾT

Cũng như người mẹ trong câu chuyện “ Chiếc gối”, mẹ em cũng đã làm nhiều việc thể hiện tình yêu thương con. Em hãy kể một trong những việc làm đó và nêu cảm xúc của mình.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 5

*** ĐỌC HIỂU**

Đọc thầm bài văn sau:

LỜI KHUYÊN CỦA BỐ

Con yêu quý của bố,

Học quả là khó khăn gian khổ. Bố muốn con đến trường với lòng hăng say và niềm phấn khởi. Con hãy nghĩ đến những người thợ, tới tới đến trường sau một ngày lao động vất vả. Cả đến những người lính vừa ở thao trường về là ngồi vào bàn đọc, viết viết. Con hãy nghĩ đến các em nhỏ bị câm hoặc điếc mà vẫn thích học.

Khi một ngày mới bắt đầu, tất trẻ em trên thế giới đều cắp sách đến trường. Những học sinh ấy hồi hả bước trên các nẻo đường ở các nông thôn, trên những phố dài của các thị trấn đông đúc, dưới trời nắng gắt hay trong tuyết rơi. Từ những ngôi trường xa xôi trên miền tuyết phủ của nước Nga cho đến ngôi trường hẻo lánh núp dưới hàng cọ của xứ Ả Rập, hàng triệu, hàng triệu trẻ em cùng đi học.

Con hãy tưởng tượng mà xem, nếu phong trào học tập ấy bị ngừng lại thì nhân loại sẽ chìm đắm trong cảnh ngu dốt, trong sự dã man.

Hãy can đảm lên, hỡi người chiến sĩ của đạo quân vĩ đại kia! Sách vở của con là vũ khí, lớp học của con là chiến trường! Hãy coi sự ngu dốt là thù địch. Bố tin rằng con luôn luôn cố gắng và sẽ không bao giờ là người lính hèn nhát trên mặt trận đầy gian khổ ấy.

(A-mi-xi, Những tấm lòng cao cả)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Để giúp con phấn khởi, hăng say trong học tập, phần đầu thư, người bố đã nhắc đến lòng ham học của những ai ?

- a. Những người thợ đến trường sau một ngày lao động vất vả .
- b. Những người nông dân đến trường sau một vụ cày cấy.
- c. Những người lính ở thao trường về là ngồi vào bàn học.
- d. Những em nhỏ bị câm điếc vẫn thích đi học .

2. Người bố kể ra rất nhiều địa điểm, hoàn cảnh: “trên các nẻo đường ở các nông thôn, trên những phố dài của các thị trấn đông đúc, dưới trời nắng gắt hay trong tuyết rơi. Từ những ngôi trường xa xôi trên miền tuyết phủ của nước Nga cho đến ngôi trường hẻo lánh núp dưới hàng cọ của xứ Ả Rập” nhằm nhấn mạnh điều gì ?

- a. Người ta phải đi học rất xa xôi, khó khăn.
- b. Có nhiều chỗ người con có thể lựa chọn để đến học.
- c. Tất cả trẻ em trên thế giới đều đi học.

3. Những nghệ thuật nào được người bố sử dụng trong đoạn cuối bức thư ?

- a. So sánh.
- b. Điệp từ “hãy” , “ là”.
- c. Nhân hóa.
- d. Sử dụng nhiều câu ‘khiến’.

4. Người bố nói với con những điều gì qqua đoạn cuối bức thư ?

a. Khuyên con phải chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập để đi học.

b. Cho con biết những khó khăn của việc học tập.

c. Kêu gọi, thôi thúc con quyết tâm học tập.

5. a, Vì sao người bố lại nói với con là : « nếu phong trào học tập bị ngừng lại thì nhân loại sẽ chìm đắm trong cảnh ngu dốt, trong sự dã man » ?

.....

.....

.....

b, Đặt mình vào vai người con, em hãy viết từ 2-3 câu nêu cảm nghĩa của mình khi đọc bức thư của bố.

.....

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Những câu nào dưới đây có hình ảnh so sánh ?

a. Con là người chiến sĩ của đạo quân vĩ đại kia.

b. Sách vở của con là vũ khí.

c. Lớp học của con là chiến trường.

d. Con sẽ không bao giờ là người lính hèn nhất.

2. Viết tiếp vào chỗ trống để được câu theo mẫu Ai là gì ?

a. Việc học tập quả là.....

b. Những người thợ, những người lính, những em nhỏ bị cầm điếc ấy đều là

.....

c. Sự ngu dốt chính là.....

3. Điền dấu phẩy vào những chỗ thích hợp trong các câu văn sau :

a. a. Nếu không học tập con người sẽ không hiểu biết không tiến bộ.

b. Họ sẽ sống trong nghèo nàn lạc hậu.

c. Họ sẽ trở lên hung dữ tàn ác.

* LUYỆN NÓI - VIẾT

Đặt mình vào vai người con được nhận bức thư trên, em hãy viết một bức thư đáp lại lời khuyên của bố.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 6

*** ĐỌC HIỂU**

Đọc thầm bài thơ sau:

NGÀY KHAI TRƯỜNG

Sáng đầu thu trong xanh
Em mặc quần áo mới
Đi đón ngày khai trường
Vui như là đi hội

Gặp bạn cười hớn hở
Đưa tay bắt mặt mừng
Đưa ôm vai bá cổ
Cặp sách dựa trên lưng
Nhìn các thầy các cô
Ai cũng như trẻ lại
Sân trường vàng nắng mới
Lá cờ bay như reo.

Từng nhóm đứng đo nhau
Thấy bạn nào cũng lớn
Năm xưa bé tí teo
Giờ lớp ba, lớp bốn
Tiếng trống trường giống già
Năm học mới đến rồi
Chúng em đi vào lớp
Khăn quàng bay đỏ tươi.

Nguyễn Bùi Vợi

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Vì sao bạn học sinh trong bài thơ cảm thấy ngày khai trường rất vui ?
 - a. Vì thời tiết hôm nay rất đẹp.
 - b. Vì bạn được mặc quần áo mới .
 - c. Vì bạn được gặp thầy cô giáo và các bạn, được trở lại trường lớp.
2. Những hình ảnh nào trong bài thơ cho thấy các bạn học sinh rất vui khi được gặp nhau trong ngày khai trường ?
 - a. Gặp nhau cười hớn hở.
 - b. Các bạn tay bắt mặt mừng.
 - c. Các bạn ôm vai bá cổ.
 - d. Ai cũng đeo cặp sách trên lưng.

3. Trong ngày khai trường , bạn học sinh thấy có những gì mới lạ ?

- a. Thầy , cô giáo như trẻ lại.
- b. Bạn nào cũng lớn thêm lên.
- c. Có nắng mới vàng sân trường.

4. Tiếng trống khai trường giống giả báo hiệu điều gì ?

- a. Năm học mới bắt đầu.
- b. Mùa hè đã đến.
- c. Giờ học đã kết thúc.

5. Viết tiếp từ 2-3 câu để có đoạn văn nói về « Ngày khai trường » .

Ngày khai trường thật là vui !.....

.....

.....

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. « Khai » trong « khai trường » có nghĩa là mở đầu. Hãy tìm 3 từ có tiếng « khai » với nghĩa đó.

.....

2. Dòng nào dưới đây nêu đúng các từ ngữ thuộc chủ điểm « trường học » có trong bài thơ ?

- a, ngày khai trường, cặp sách, thầy cô, sân trường, lớp ba, lớp bốn, tiếng trống trường, năm học mới, lớp.
- b. đầu thu, quần áo mới, bạn, nắng mới, lá cờ, khăn quàng.
- c. ngày khai trường, cặp sách, bút mực, thầy cô, lớp học, vườn trường.

3. Những từ ngữ nào có thể ghép được với từ **vui** để tạo so sánh diễn tả niềm vui ?

- a. như hội
- b. như mùa xuân
- c. như tết
- d. như mở cờ trong bụng.

4. Điền dấu phẩy vào những chỗ thích hợp trong đoạn văn sau :

Sắp đến ngày khai trường bố gửi cho em một món quà mừng em sắp vào năm học mới. Đó là một chiếc cặp màu hồng. Trong cặp có bốn quyển vở bìa xanh biếc một xấp giấy màu và tám bưu thiếp với dòng chữ : « Chúc con ngoan ngoãn học giỏi ! ».

* LUYỆN NÓI - VIẾT

Dựa vào bài thơ « Ngày khai trường » , em hãy tưởng tượng và tả lại quang cảnh ngày khai trường.

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 7*** ĐỌC HIỂU**

Đọc thầm bài văn sau:

ONG XÂY TỔ

Các em hãy xem kia, một bầy ong đang xây tổ. Lúc đầu chúng bám vào nhau thành từng chuỗi như cái mảnh mảnh. Con nào cũng có việc làm. Các chú ong thợ trẻ lần lượt rời khỏi hang lấy giọt sáp dưới bụng do mình tiết ra trộn với nước bọt thành một chất đặc biệt để xây thành tổ. Hết sáp, chú tự rút lui về phía sau để những chú khác tiến lên xây tiếp. Những bác ong thợ già, những anh ong non không có sáp thì dùng sức nóng của mình để sưởi ấm cho những giọt sáp của ong thợ tiết ra. Chất sáp lúc đầu, sau khô đi thành một chất xốp, bền và khó thấm nước.

Cả bầy ong làm việc thật đông vui, nhộn nhịp nhưng con nào cũng biết tuân theo kỉ luật, con nào cũng hết sức tiết kiệm «vôi vữa».

Chỉ vài ba tháng sau, một tổ ong đã được xây xong. Đó là một toàn nhà vững chãi, ngăn nắp, trật tự, có hàng ngàn căn phòng giống hệt nhau. Cả đàn ong trong tổ là một khối hòa thuận.

Tập đọc 3, 1980

1. Nội thông tin ở cột trái với thông tin thích hợp ở cột phải để nói về công việc của các chú ong khi tham gia xây tổ.

a, Các bác ong thợ già, những anh ong non
b, Các chú ong thợ trẻ

1. lấy giọt sáp dưới bụng do mình tiết ra, trộn với nước bọt thành một chất đặc biệt để xây thành tổ.
2. dùng sức nóng của mình để sưởi ấm cho những giọt sáp của ong thợ tiết ra.

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

2. Qua việc ong xây tổ, ta thấy ong có những đức tính nào ?

- a. chăm chỉ b. đoàn kết c. ngay thẳng
d. có kỉ luật e. tiết kiệm

3. Hình ảnh nào dùng để tả tổ ong ?

- a. Một toàn nhà vững chãi, ngăn nắp, trật tự, có hàng ngàn căn phòng giống hệt nhau.
b. Một tòa lâu đài nguy nga, lộng lẫy, đầy màu sắc.
c. Một ngôi nhà nhỏ, xinh xắn, đáng yêu với nhiều cửa sổ.

4. Câu văn nào khen cách làm việc của bầy ong ?

- a. Các em hãy xem kia, một bầy ong đang xây tổ.
b. Cả bầy ong làm việc thật đông vui, nhộn nhịp nhưng con nào cũng biết tuân theo kỉ luật, con nào cũng hết sức tiết kiệm «vôi vữa».
c. Cả đàn ong trong tổ là một khối hòa thuận.

5. Em hãy viết từ 2-4 câu nhận xét về một đức tính đáng quý của bầy ong mà em thích nhất.

.....

.....

.....

.....

.....

*** LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

1. Dòng nào dưới đây nêu đúng các từ chỉ hoạt động, trạng thái trong câu «Các chú ong thợ trẻ lần lượt rời khỏi hang lấy giọt sáp dưới bụng do mình tiết ra trộn với nước bọt thành một chất đặc biệt để xây thành tổ.» ?

- a. lần lượt, rời, lấy, chất, xây.
- b. tiết ra, trộn, đặc biệt, lấy, dưới.
- c. rời, lấy, tiết ra, trộn, xây.

2. Những câu văn nào dưới đây có hình ảnh so sánh ?

- a. Chất sáp lúc đầu, sau khô đi thành một chất xốp, bền và khó thấm nước.
- b. Tổ ong là một toàn nhà vững chãi, ngăn nắp, trật tự, có hàng ngàn căn phòng giống hệt nhau.
- c. Cả đàn ong trong tổ là một khối hòa thuận.

3. Câu «Cả đàn ong trong tổ là một khối hòa thuận.» thuộc kiểu câu nào ?

- a. Ai làm gì ?
- b. Ai là gì ?
- c. Ai thế nào ?

4. Điền tiếp vào chỗ trống để câu văn sau có hình ảnh so sánh.

Chiếc tổ của bầy ong như.....

.....

*** LUYỆN NÓI - VIẾT**

1. Viết từ 3-4 câu nói về cách làm việc chăm chỉ và khoa học của bầy ong.

2. a, Theo tốc độ xây tổ như hiện nay thì bầy ong sẽ không bảo đảm đúng thời hạn. Ong chúa quyết định mở cuộc họp bàn về việc đẩy nhanh tốc độ xây dựng chiếc tổ cho kịp thời hạn. Ong chúa mới vạch ra được các bước tiến hành cuộc họp. Em hãy điền tiếp vào từng phần để có dự kiến cách giải quyết đưa ra thảo luận trong cuộc họp.

CHƯƠNG TRÌNH CUỘC HỌP

1. Mục đích cuộc họp :

Bàn về việc.....

.....

.....

.....

.

2. Tình hình của chiếc tổ :

Chiếc tổ hiện nay.....

.....

.....

.....

.....

3. Cách giải quyết :

- Tăng thời gian :.....

.....

.....

.....

.....

- Tăng số lượng ong thợ làm việc :.....

.....

4. Phân công, giao nhiệm vụ cho từng thành viên :

a, Ong thợ trẻ :.....

b, Ong non :.....

c, Ong thợ già:.....

D, Ong bảo vệ:.....

ĐỀ 8

* ĐỌC HIỂU

Đọc thầm bài văn sau:

CÔ BÉ, ÔNG LÃO VÀ CHIẾC ÁO MƯA

Con mưa bắt chợt đổ xuống. Hoa vội vàng luống cuống khi sức nhớ ra mình không mang áo mưa. Nhưng rồi em liền cho cặp sách vào túi ni lông và lên xe phóng thẳng về nhà. Trời mưa to và lạnh quá. Hoa cố nhấn bàn đạp thật mạnh. Bánh xe lăn đều trên con đường ướt phtha sra những âm thanh nghe thật vui tai. Về đến nhà thì cả người ướt sũng. Hoa thấy trước cửa có một ông lão đang trú mưa. Ông lão nói : « Cho ông đứng nhờ đây một tí nhé. » Hoa chỉ kịp nói «Vâng ạ ! » rồi vội vã vào nhà. Em run lên vì rét và hắt hơi liên tục. Chợt, Hoa nhớ đến ông lão đứng trú mưa trước cửa, em vội vàng lấy chiếc áo mưa trong tủ, chạy ra đưa cho ông và nói : « Ông ơi !! Ông mặc áo mưa về nhà đi kẻo muộn ». Ông lão nhìn Hoa trù mến và cảm ơn Hoa. Hoa thấy lòng vui vui.

Sáng chủ nhật, trời hửng nắng, bố và Hoa đang sơn lại chiếc cửa xếp đã bạc màu , hoen gỉ trước nhà thì ông lão hôm trước đến. Ông cảm ơn Hoa và nói với bố Hoa rằng : «Bác có cô con gái thật tốt bụng» . Không chút ngần ngại , ông lão xắn tay áo sơn cánh cửa giúp hai bố con. Chợt lạ thay, sau mỗi đường chổi sơn ông lão quét lên, cánh cửa lại hiện lên một màu xanh lạ kì, một màu xanh lấp lánh những ánh

vàng . Một màu xanh tràn ngập sự sống và mang lại cảm giác dễ chịu, thoải mái mỗi khi nhìn vào.

Hoa có cảm giác ông lão là một ông tiên, và trên đời này sẽ có rất nhiều ông tiên, bà tiên như thế, nếu con người biết sống quan tâm và yêu thương lẫn nhau.

Theo *Phương Thủy*

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Hoa đã làm gì khi tan học, trời mưa mà Hoa quên mang áo mưa ?
 - a. Ngồi trong lớp đợi mưa tạnh.
 - b. Tìm bạn để đi nhờ áo mưa.
 - c. Cho cặp sách vào túi ni lông, lên xe phóng thẳng về nhà.
2. Thấy ông lão trú mưa trước cổng nhà mình, Hoa đã làm gì ?
 - a. Mặc ông lão đứng ở đó.
 - b. Lấy áo mưa cho ông lão để ông về nhà kéo muôn.
 - c. Mời ông lão vào nhà trú mưa.
3. Vì sao sau khi cho ông lão mượn áo mưa, Hoa thấy lòng mình vui vẻ ?
 - a. Vì Hoa đã làm được một việc tốt.
 - b. Vì Hoa được ông lão cảm ơn.
 - c. Vì ông lão sẽ không đứng chắn trước cổng nhà Hoa nữa.
4. Ông lão đã làm và nói những gì khi đến nhà Hoa trả áo mưa ?
 - a. Cảm ơn Hoa.
 - b. Khuyên bố Hoa nên thay cánh cửa khác.
 - c. Nói với bố Hoa rằng Hoa thật là tốt bụng.
 - d. Xắn tay áo, sơn cánh cửa giúp bố và Hoa.
5. Những từ ngữ nào được tác giả sử dụng để tả màu xanh mà ông lão đã sơn ở cánh cửa nhà Hoa?
 - a. Một màu xanh lạ kì.
 - b. Một màu xanh lấp lánh những ánh vàng.
 - c. Một màu xanh như ngọc bích.
 - d. Một màu xanh tràn ngập sự sống và mang lại cảm giác dễ chịu, thoải mái mỗi khi nhìn vào.
6. Vì sao Hoa có cảm giác ông lão là một ông tiên và trên đời này sẽ có rất nhiều ông tiên, bà tiên như thế, nếu con người biết sống quan tâm và yêu thương lẫn nhau?
.....
.....
.....
.....
.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Câu nào dưới đây thuộc kiểu câu Ai làm gì ?

- a. Hoa sực nhớ ra mình không mang áo mưa.
- b. Hoa cho cặp sách vào túi ni lông và lên xe phóng thẳng về nhà.
- c. Hoa thấy trước cửa có một ông lão đang trú mưa.

2. Dòng nào tách đúng hai bộ phận Ai (Cái gì/ Con gì)? và Làm gì? của mỗi câu sau?

- a1. Một ông lão / người nhỏ bé, mặc áo màu xanh đang đứng trú mưa trước cửa nhà Hoa.
- a2. Một ông lão người nhỏ bé, mặc áo màu xanh đang đứng / trú mưa trước cửa nhà Hoa.
- a3. Một ông lão người nhỏ bé, mặc chiếc áo màu xanh /đang đứng trú mưa trước cửa nhà Hoa.

- b1. Ông lão/ trú mưa hôm trước đã sơn hộ cánh cửa cho bố và Hoa.
- b2. Ông lão trú mưa /hôm trước đã sơn hộ cánh cửa cho bố và Hoa.
- b3. Ông lão trú mưa hôm trước/ đã sơn hộ cánh cửa cho bố và Hoa.

3. Bộ phận được in đậm trong câu văn “ Hoa và ông lão trú mưa là những người **tốt bụng**” trả lời cho câu hỏi nào dưới đây ?

- a. Hoa và ông lão trú mưa có đức tính gì ?
- b. Hoa và ông lão trú mưa như thế nào ?
- c. Hoa và ông lão trú mưa là những người như thế nào ?

4. Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ trống để có hình ảnh so sánh .

- a. Hoa phóng xe về nhà như
- b. Người Hoa ướt như
- c. Hoa rét run
- d. Ông cụ hiền và tốt bụng như một

* LUYỆN NÓI - VIẾT

Giống như Hoa, em cũng đã làm được một việc tốt giúp người khác. Hãy kể lại việc làm đó.

.....

.....

.....

ĐỀ 9

* ĐỌC HIỂU

Đọc thầm bài văn sau:

MÙI HƯƠNG GIÁNG SINH

Nhân dịp lễ Nô-en, tôi muốn tặng bà nội một món quà thật đặc biệt.

Tôi biết bà luôn ăn mặc thanh lịch. Mỗi lần đi chơi, bà cẩn thận lấy ra một lọ nước hoa xịt một ít lên cổ. Thế là tôi nảy ra một ý tưởng.

Một hôm , tôi bí mật mở ngăn kéo và xem lọ nước hoa của bà. Tôi vào một cửa hiệu sang trọng và tìm được một lọ nước hoa như thế. Nhưng khi nghe cô bán hàng nói giá, tôi lắp bắp trả lời và vội vã ra khỏi cửa hiệu. Biết chuyện mẹ tôi liền gợi ý:

- Bà nội thích nhất món quà do con tự làm đấy. Con thử làm một cái bao đựng kính xem sao.

“ Làm sao một cái bao kính do một đứa trẻ may vụng về lại sánh được với vẻ long lanh của lọ nước hoa lấp lánh trong cửa hiệu đó chứ?”. Nghĩ thế nhưng tôi vẫn ngồi vào bàn, bắt đầu cắt và may một cách kĩ lưỡng. Hai giờ sau, tôi thực sự tự hào với chiếc bao da mà tôi vừa khâu xong.

Đêm Giáng sinh, khi mở gói quà nhỏ của tôi, mắt bà sáng lên. Bà vuốt ve cái bao da, hỏi tôi hai lần liền:

- Có thật là tự tay cháu đã làm cho bà không ?

Tôi rất ngạc nhiên khi bà tỏ ra sung sướng như một đứa trẻ. Bà ôm tôi vào lòng, hôn lên má tôi và thì thầm vào tai tôi bao lời cảm ơn.

Từ hôm đó, cái bao kính luôn ở bên bà. Mỗi khi có khách đến thăm, bà lại hãnh diện khoe:

- Chính thằng cháu trai đã làm cho tôi đó!

Đó là đêm Giáng sinh cuối cùng của bà. Một buổi tối sau ngày bà mất, mẹ vào phòng tôi với chiếc bao kính trên tay, mẹ nói:

- Con có biết con đã khiến bà sung sướng thế nào với chiếc bao kính này không ?

Từ đó, cái bao kính đã theo tôi đi khắp mọi nơi. Nó nhắc tôi về một khoảnh khắc đáng nhớ trong tuổi thơ của mình. Một cửa hiệu sang trọng , một lọ nước hoa lấp lánh, nhưng trên hết nó nhắc tôi nhớ đến bà, niềm hoan hỉ của bà trước món quà bé nhỏ.

(Theo Ô-li-vơ Se-lơ)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Nhân dịp Nô-en, bạn nhỏ muốn làm điều gì ?

- a. Đi chơi cùng bà.
- b. Đọc sách cho bà nghe.
- c. Tặng bà một món quà thật đặc biệt.

2. Vì sao bạn nhỏ không tặng bà lọ nước hoa như đã định ?

- a. Vì bạn không đủ tiền.
- b. Vì bạn không tìm được loại nước hoa bà thường dùng.
- c. Vì người ta không bán nước hoa cho trẻ em.

3. Những chi tiết nào trong bài cho thấy bà nội trong bài rất ngạc nhiên và vui sướng khi nhận được món quà của cháu?

- a. Bà mở gói quà.
- b. Mắt bà sáng lên.
- c. Bà vuốt ve cái bao da, hỏi hai lần liền có phải là món quà cháu tự làm không ?
- d. Bà cất chiếc bao kính vào tủ.
- e. Bà tỏ ra rất ngạc nhiên, vui sướng như một đứa trẻ.
- g. Bà ôm bạn nhỏ vào lòng, hôn lên má bạn và nói bao lời cảm ơn.

4. Tại sao khi nhận cái bao da kính da từ cậu cháu trai, bà lại ngạc nhiên và sung sướng như vậy ?

- a. Vì chiếc bao kính được làm từ một loại da quý.
- b. Vì chiếc bao kính đó tự tay cháu trai bà làm, chứa đựng sự quan tâm và tình yêu của cháu.
- c. Vì bà đang rất cần một chiếc bao kính.

5. Vì sao tác giả (nhân vật xưng “tôi” trong bài văn) luôn mang theo chiếc bao kính đó ?

- a. Vì đó là đồ vật đầu tiên tác giả tự làm được.
- b. Vì nó là một chiếc bao kính rất tốt.
- c. Vì nó gắn liền với kỉ niệm đẹp về người bà thân yêu đã mất.

6.

a, Qua việc tặng quà của bạn nhỏ trong đêm Giáng sinh, em có cảm nghĩ gì về bạn ?

.....

.....

b, Niềm vui sướng của người bà khi được cháu tặng chiếc bao kính cho em thấy bà là người như thế nào ?

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Câu nào dưới đây được viết theo mẫu Ai là gì ?

- a. Bà nội là người tôi quý nhất.
- b. Có thật là tự tay cháu làm cho bà không ?
- c. Chính là thằng cháu trai đã làm cho tôi đấy!

2. Dòng nào dưới đây nêu đúng từ chỉ hoạt động , trạng thái có trong câu “ Tôi biết bà rất thích dùng nước hoa mỗi khi đi chơi.” ?

- a. thích, dùng, đi chơi, khi.
- b. biết, thích, dùng, đi chơi.
- c. tôi, biết , thích, dùng, đi chơi.

3. Dựa vào nội dung của bài văn, hãy viết tiếp vào chỗ trống để có các câu theo mẫu Ai làm gì ?

a. *Cậu bé*.....

b. *Mẹ*.....

c. *Bà*

4. Nối thông tin ở cột bên trái với thông tin thích hợp ở cột bên phải để tạo những so sánh đúng:

a. Lọ nước hoa lấp lánh dưới ánh điện
b. Bà tỏ ra sung sướng
c. Tình thương của bà với tôi

1. như một dòng sông không bao giờ cạn.
2. như một viên ngọc.
3. như một đứa trẻ.

*** LUYỆN NÓI - VIẾT**

Hãy viết một đoạn văn về người bà thân yêu của em.

.....

.....

.....

ĐỀ 10

*** ĐỌC HIỂU**

Đọc thầm bài văn sau:

QUÊ HƯƠNG

Quê Thảo là một vùng nông thôn trù phú. Thảo rất yêu quê hương mình. Thảo yêu mái nhà tranh của bà, yêu giàn hoa thiên lí tỏa mùi hương thơm ngát, yêu tiếng võng kẽo kẹt mẹ đưa, yêu cả những đứa trẻ hồn nhiên mà tinh nghịch. Thảo sinh ra và lớn lên ở nơi đây. Nơi thơm hương cánh đồng lúa chín ngày mùa, thơm hương hạt gạo mẹ vẫn đem ra sàng sảy, nơi nâng cánh diều tuổi thơ của Thảo bay lên cao, cao mãi.

Thảo nhớ lại những ngày ở quê vui biết bao. Mỗi sáng, Thảo đi chăn trâu cùng cái Tí, nghe nó kể chuyện rồi hai đứa cười rũ rượi. Chiều về thì đi theo các anh chị lớn bắt châu chấu, cào cào. Tối đến rủ nhau ra ngoài sân đình chơi và xem đom đóm bay. Đom đóm ở quê thật nhiều, trông cứ như là ngọn đèn nhỏ bay trong đêm. Màn đêm giống như nàng tiên khoác chiếc áo nhung đen thêu nhiều kim tuyến lấp lánh.

Thời gian dần trôi, Thảo chuyển về thành phố. Đêm tối ở thành phố ồn ã, sôi động chứ không yên tĩnh như ở quê. Những lúc đó, Thảo thường ngẩng lên bầu trời đếm sao và mong đến kì nghỉ hè để lại được về quê.

(Văn học và tuổi trẻ, 2007)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Quê Thảo là vùng nào ?

- a. Vùng thành phố náo nhiệt.
- b. Vùng nông thôn trù phú.
- c. Vùng biển thơ mộng.

2. Thảo nhớ và yêu những gì ở quê hương mình?

- a. Mái nhà tranh của bà, giàn hoa thiên lí tỏa hương thơm ngát.
- b. Tiếng võng kẽo kẹt mẹ đưa.
- c. Những đứa trẻ hồn nhiên mà tinh nghịch.

- d. Dòng sông với những chiếc thuyền trong những đêm trăng thanh, gió mát.
- e. Hương thơm ngát của cánh đồng lúa chín ngày mùa, của hạt gạo mẹ sàng sảy.
- g. Những cánh diều tuổi thơ bay cao.

3. Thảo nhớ những kỉ niệm gì ở quê ta ?

- a. Đi chăn trâu cùng cái Tí, nghe nó kể chuyện vui.
- b. Theo các anh chị lớn đi bắt châu chấu, cào cào.
- c. Chèo thuyền đi trên sông.
- d. Ra đình chơi, xem đom đóm bay.

4. Vì sao Thảo lại mong đến kì nghỉ hè để được về quê ?

- a. Vì quê Thảo rất giàu có.
- b. Vì quê Thảo yên tĩnh, không ồn ã như ở thành phố.
- c. Vì Thảo rất yêu quê hương, nơi có nhiều kỉ niệm gắn bó với tuổi thơ của Thảo .

5. Em hãy viết từ 3-5 câu nói về tình yêu quê hương của Thảo.

.....

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Những câu văn nào dưới đây có sử dụng hình ảnh so sánh ?

- a. Đom đóm ở quê thật nhiều, trông cứ như là ngọn đèn nhỏ bay trong đêm.
- b. Màn đêm giống như nàng tiên khoác chiếc áo nhung đen thêu nhiều kim tuyến lấp lánh.
- c. Đêm tối ở thành phố ồn ã, sôi động chứ không yên tĩnh như ở quê.

2. Đom đóm được so sánh với những hình ảnh nào ?

- a. Những ngôi sao.
- b. Những ngọn nến.
- c. Những ngọn đèn.

3. Viết tiếp vào chỗ trống để được câu văn có hình ảnh so sánh.

- a. *Những cánh diều của Thảo và các bạn bay trên bầu trời quê hương như*
- b. *Thảo bỗng ngửi thấy một mùi hương thơm như.....*
- c. *Thảo ngửa cổ lên trời, những vì sao đêm chi chít như*

.....

4. Hãy viết một câu văn nói về quê hương, trong đó có sử dụng hình ảnh so sánh:

.....

.....

5. Tách đoạn văn sau thành 4 câu, sử dụng dấu chấm , dấu phẩy và viết lại cho đúng chính tả:

Thảo rất yêu quê hương mình nơi đó có biết bao kỉ niệm đẹp của Thảo với người thân, với bạn bè đó là những buổi đi chăn trâu thả diều xem đom đóm bay Thảo luôn mong đến kì nghỉ hè để được về quê.

* LUYỆN NÓI - VIẾT

Đặt mình vào vai Thảo lúc đã về thành phố, em hãy viết cho Tí một bức thư ngắn nhắc lại một vài kỉ niệm khi ở quê:

ĐỀ 11

* ĐỌC HIỂU

Đọc thêm bài văn sau:

VỀ MIỀN ĐẤT ĐỎ

Chúng tôi đang tiến về miền Đất Đỏ. Hôm ở rừng học sa bàn đánh vào Đất Đỏ, anh Ba Đầu nói, về Đất Đỏ là về quê hương chị Võ Thị Sáu. Chúng ta phải đánh thắng, phải đưa cho được đồng bào ở đó ra khỏi vòng kìm kẹp của giặc.

Miền Đất Đỏ xích lại gần mãi. Đường đi chuyển dần từ màu cát ngả sang màu nâu nhạt, và đến ngày thứ tư thì đỏ hỏn lên. Đất Đỏ không còn xa chúng tôi nữa.

Tên đất nghe sao như nổi đắng cay lắng đọng, như mồ hôi, như máu có hòa chan với máu. Miền đất rất giàu mà đời người thì lại rất nghèo. Xưa nay, máu không khi nào ngời tươi đầm gốc cao su. Tôi biết đó là một miền đất anh hùng như mọi miền đất khác của Tổ quốc. Tại đó có một người con gái chết rồi mà bất tử. Người con gái hãy còn sống mãi trong bài hát ngợi ca như một kỉ niệm rung rung: “Mùa hoa lê-ki-ma nở, quê ta miền đất đỏ...”. Hôm nay, lời ca đó đã mấp máy trên môi chúng tôi khi cầm súng tiến về nơi đã sinh ra người nữ anh hùng thời kháng Pháp.

Chúng tôi đã thật sự đặt chân lên vùng Đất Đỏ. Đế dèp cao su của anh em quện thứ đất đỏ như chu sa. Bỗng nhiên hôm nay trời hửng nắng. Chúng tôi vui mừng giữa khung cảnh rực đỏ của đất, của những chùm chôm chôm, trái dừa lửa, của ráng chiều.

(Anh Đức - Những người con của đất)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Câu văn nào cho thấy quyết tâm của các chiến sĩ về giải phóng Đất Đỏ?

- a. Chúng tôi đang tiến về miền Đất Đỏ.
- b. Đất Đỏ là quê hương chị Võ Thị Sáu.
- c. Chúng ta phải đánh thắng, phải đưa cho được đồng bào ở đó ra khỏi vòng kìm kẹp của giặc.

2. Câu “*Tên đất nghe sao như nổi đắng cay lắng đọng, như mồ hôi, như máu có hòa chan với máu.*” ý nói gì?

- a. “Đất Đỏ” ít màu mỡ nên tên đất cũng gọi ra sự vất vả, đắng cay.
- b. Màu đỏ của tên đất nhắc đến màu máu và màu cờ.
- c. Đất Đỏ là một miền đất anh hùng đã chịu nhiều đau thương, vất vả, cịu nhiều hi sinh và có nhiều chiến công.

3. Những chi tiết nào cho ta thấy đây là miền đất anh hùng?

- a. Ở đây máu không khi nào ngời tươi.
- b. Các anh bộ đội đặt chân lên vùng Đất Đỏ.
- c. Đó là một miền đất anh hùng như mọi miền đất khác của Tổ quốc.
- d. Tại đó có một người con gái chết rồi mà bất tử.

4. Những màu sắc nào của thiên nhiên được nhắc tới trong bài thể hiện đúng tên của miền Đất Đỏ?

- a. Màu đất đỏ như chu sa.
- b. Màu đỏ của những chùm chôm chôm.
- c. Màu đỏ của những trái dừa.
- d. Màu đỏ của hoa phượng.
- e. Màu đỏ của ráng chiều.

5. Trong bài có những câu văn rất giàu hình ảnh. Em thích nhất câu văn nào ? Vì sao?

.....

.....

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tiếng “quê” có thể ghép với những tiếng nào dưới đây để tạo thành từ ?

- a. làng b. quán c. xóm
d. nội e. ngoại

2. Những từ hoặc thành ngữ nào có thể điền vào chỗ trống trong câu “*Đất Đỏ là của chi Võ Thi Sáu.*”?

- a. quê
b. quê hương
c. giang sơn
d. nơi chôn rau cắt rốn

3. Trong các câu sau, câu nào thuộc kiểu câu *Ai làm gì* ?

- Đất Đỏ không còn xa chúng tôi nữa.
- Chúng tôi đang tiến về miền Đất Đỏ - quê hương chị Võ Thị Sáu
- Chúng tôi vui mừng giữa khung cảnh rực đỏ của đất, của những chùm chôm chôm, trái dừa lửa, của ráng chiều.

4. Chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống để có câu theo mẫu Ai làm gì ?

- a. đang tiến về nơi đã sinh ra người nữ anh hùng thời kháng Pháp.
b. Chị Võ Thị Sáu
c. Các anh giải phóng quân.....

* LUYỆN NÓI - VIẾT

Hãy viết một đoạn văn từ 3-5 câu về chi Võ Thị Sáu.

[illegible]

Đọc thầm bài văn sau:

RỪNG HỒI XỨ LẠNG

Buổi sáng, mọi người đổ ra đường. Ai cũng muốn ngẩng lên cho thấy mùi hồi chín chảy qua mặt. Rừng hồi ngào ngạt, xanh thẫm trên các quả đồi quanh làng.

Những cơn gió sớm弥漫 mùi hồi từ các đồi trọc Lộc Bình xôn xao xuống, tràn vào cánh đồng Thất Khê, lùa lên những hang đá Văn Lãng trên biên giới, ào xuống Cao Lộc, Chi Lăng. Sông Kỳ Cùng đã nhạt hết màu đục đỏ bồi rồi suốt mùa lũ, bây giờ con sông bỗng ử mùi thơm trong vắt lượn quanh co khắp đất Lạng Sơn vào mùa hồi chín.

... Cây hồi thẳng cao, tròn xoe. Cành hồi giòn, dễ gãy hơn cả cành khế. Quả hồi phơi mình xoe trên mặt lá dầu cành.

... Nắng nhạt đọng lại, các khe, các hang rỗng trong núi cũng ảm ướt mùi hồi.

(Tô Hoài)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Câu văn nào tả sự yêu thích hương hồi của mọi người ?

- a. Buổi sáng mọi người đổ ra đường.
- b. Ai cũng muốn ngẩng lên cho thấy mùi hồi chín chảy qua mặt.
- c. Rừng hồi ngào ngạt, xanh thẫm trên các quả đồi quanh làng.

2. Những từ ngữ nào đã được sử dụng để tả mùi thơm của hương hồi ?

- a. ảm ướt
- b. dậy
- c. thoang thoảng
- d. ử
- e.弥漫
- g. chảy qua mặt
- h. ngào ngạt
- i. sức nức
- k. thơm ngát

3. Nối từng ô ở bên trái với ô thích hợp ở bên phải để có những câu miêu tả .

a. Gió sớm
b. Con sông
c. Cây hồi
d. Cành hồi
e. Quả hồi

1. bỗng ử mùi thơm.
2.弥漫 mùi hồi
3. giòn, dễ gãy hơn cả cành khế.
4. phơi mình xoe trên tán lá dầu cành.
5. thẳng cao, tròn xoe.

4. Trong bài văn, các từ tả mùi hồi lan tỏa theo gió (*xôn xao xuống, tràn vào, lùa lên, ào xuống*) và nhiều tên đất được nhắc lại nhiều lần nhằm mục đích gì ?

- a. Tả sự lan rộng của hương hồi.
- b. Ca ngợi sức mạnh của gió.
- c. Giới thiệu các vùng đất của Lạng Sơn.

5. Để tả rừng hồi vào mùa quả chín, tác giả tập trung làm nổi bật điều gì ?

- a. Tả sức sống của cây hồi.
- b. Tả hương thơm và sự lan tỏa của mùi hương hồi.
- c. Tả màu sắc của quả hồi.

5. Trong câu “*Ai cũng muốn ngẩng lên cho thấy mùi hôi chín chảy qua mặt.*” tác giả đã dùng từ “*chảy qua mặt*” mà tác giả không dùng từ ngữ thông thường “*bay qua mặt*”, “*phả vào mặt*”, “*tỏa vào mặt*”. Dùng từ thế có gì hay ?

.....

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Dòng nào nêu đúng các từ chỉ hoạt động, trạng thái có trong câu văn “*Những cơn gió sớm弥漫 mùi hôi từ các đòi trục Lộc Bình xôn xao xuống, tràn vào cánh đồng Thát Khê, lùa lên những hang đá Văn Lãng trên biên giới, ào xuống Cao Lộc, Chi Lãng.*” ?

- a. dầm, xôn xao, tràn, làu, ào.
b. dầm, xôn xao, nằng, vào, thom ngát.
c. dầm, tràn, lên, trên, xuống.

2. Dựa vào bài văn, hãy chọn các từ ngữ trong ngoặc đơn điền vào vào từng chỗ trống để có đoạn văn nói về sự tác động của hương hổi.

Con người, cảnh vật xứ Lạng..... mùi hôi. Mặt người mùi
hôi. Các quả đồi quanh làng..... mùi hôi. Những cơn gió.....mùi
hôi. Sông Kỳ Cùng hương hôi. Các hang động cũng mùi hôi
(đằm, âm ướt, ủ mùi thơm, ướt, ngào ngạt, thắm đằm)

3. Điền tiếp vào chỗ trống để có câu so sánh.

- a. Nói mùi hôi chín “chảy qua mặt”, tác giả đã tả mùi hôi như.....
.....
- b. Nói cơn gió “xôn xao”, tác giả tả cơn gió gió cũng như.
.....
- c. Nói sông Kì Cùng “bồi rồi”, tác giả tả con sông cũng như

* LUYỆN NÓI - VIẾT

Em đã từng biết đến một cánh rừng đẹp, hãy nói (viết) 5 đến 7 câu giới thiệu về nó.

[illegible]

ĐỀ 13

* ĐỌC HIỂU

Đọc thầm bài văn sau:

CHIM SEO CỜ

Có một gia đình nọ sống rất hạnh phúc. Khi sinh được một cô con gái kháu khỉnh, họ vô cùng sung sướng. Năm 8 tuổi, bé gái không may mắc bệnh bại liệt, chữa trị đủ cách mà vẫn không khỏi. Bố mẹ cô bé rất đau buồn.

Mùa hè, bố mẹ đem cô bé tội nghiệp đến bờ biển chơi. Họ ở tại nhà của một vị thuyền trưởng. Vợ của người thuyền trưởng rất yêu cô bé. Bà kể cho cô bé nghe rất nhiều chuyện: biển cả chuyên môn, chim hải âu dũng cảm, thủy thủ vật lộn với cơn mưa bão, chuyện chồng bà với con chim seo cờ xinh đẹp, biết vâng lời, Lại dũng cảm. Bất kì tàu đi đến đâu, ông đều mang theo con chim nhỏ thông minh này. Cô bé nghe hoài nghe mãi, tâm hồn cô cũng bay ra biển cả, bay đến với chim seo cờ. Vì muốn biết con chim seo cờ, cô bé đã năn nỉ để được đưa lên tàu. Một người thủy thủ nói với cô:

- A, cô bé dễ thương, để chú dân cháu đi xem chim seo cờ. Rồi anh lôi cô bé đi, anh không biết cô bị bại liệt.

- Vâng, đi đi.

Cô bé muốn xem chim seo cờ quá, quên mất rằng mình không thể cử động được. Nhưng thật lạ lùng, cô đã đứng dậy, rồi một bước, hai bước,... Cô bé đi được rồi! Thế là cô đã nhìn thấy chim seo cờ. Cô bước tới, hai tay ôm lấy con chim!

Từ đó cô bé tiếp tục luyện tập và sức khỏe của cô dần dần được hồi phục.

(Theo *Dịch-ken*, Trần Xuân Lan dịch)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Chuyện gì xảy ra với cô bé 8 tuổi?

- a. Bị bệnh nặng, chữa mãi mới khỏi.
- b. Bị bệnh bại liệt, chữa trị không khỏi.
- c. Bị ngã gãy chân.

2. Bà mẹ của người thuyền trưởng đã kể cho cô bé nghe những gì về biển?

- a. Biển cả mênh mông và những con chim hải âu dũng cảm.
- b. Thủy thủ vật lộn với cơn mưa bão.
- c. Thuyền trưởng và con chim seo cờ xinh đẹp, biết vâng lời, lại dũng cảm, thông minh, luôn theo ông đi biển.
- d. Những con cá vừa to vừa lạ mà thuyền của họ đánh bắt được.

3. Câu văn “*Tâm hồn cô cũng bay ra biển cả, bay đến với chim seo cờ.*” ý nói gì?

- a. Bạn gái mơ ước mình biết bay.
- b. Bạn gái luôn nghĩ về biển cả và chim seo cờ, mơ ước được ra biển và nhìn thấy chim seo cờ.
- c. Bạn gái mơ ước được bay ra biển cả.

4. Vì sao bạn gái lại có thể đi được?

- a. Vì người thủy thủ đã lôi bạn đi rất nhanh.

- b. Vì không khí và nước biển đã làm cho chân bạn được phục hồi.
c. Vì rất muốn xem con chim seo cò, bạn quên rằng mình bị bại liệt nên tự bước đi như người bình thường.

5. Câu chuyện này có chi tiết nào bất ngờ ? Em có cảm nghĩ gì về điều bất ngờ đó ?

.....

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Dòng nào nêu đúng các từ chỉ đặc điểm có trong bài văn?

- a. hạnh phúc, tội nghiệp, mệnh mông, dũng cảm, năn nỉ.
b. kháu khỉnh, tội nghiệp, mệnh mông, dũng cảm, xinh đẹp, thông minh, dễ thương.
c. kháu khỉnh, tội nghiệp, bại liệt, đau buồn, xinh đẹp.

2. Điền dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào từng ô trống cho thích hợp.

- Chú ơi, chim seo cò ở đâu ☐ Cho cháu xem một tí được không ☐ Cô bé năn nỉ người thủy thủ.

- A, cô bé thật dễ thương ☐ Cháu đi với chú nhé ☐

3. Đặt câu sử dụng dấu chấm than nói lên sự ngạc nhiên của em khi chứng kiến bạn nhỏ trong câu chuyện đứng dậy và bước đi được.

.....

.....

.....

4. Đặt 2 câu theo mẫu Ai là gì? để:

- a. Nói về bà vợ của bác thuyền trưởng.
b. Nói về chim seo cò.

* LUYỆN NÓI - VIẾT

Biết tin bạn gái trong truyện “ Chim seo cò” bị bại liệt đã đứng dậy và đi được, em hãy viết thư làm quen và chúc mừng bạn.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 14

* ĐỌC HIỂU

Đọc thầm bài văn sau:

ĐẠI BÀNG VÀ GÀ

Bên sườn núi có một tổ chim đại bàng với bốn quả trứng lớn. Trận động đất xảy ra làm một quả trứng nở ra một chú đại bàng lăn xuống và rơi vào một ổ gà dưới chân núi.

Một ngày kia, trứng nở ra một chú đại bàng con xinh đẹp, nhưng buồn thay, chú được nuôi như một con gà. Chẳng bao lâu sau, đại bàng cũng tin nó là một con gà nhưng tâm hồn vẫn khao khát một điều gì đó cao xa hơn. Một hôm, đang chơi đùa trong sân, đại bàng nhìn lên trời và thấy những chú chim đại bàng đang sải cánh bay cao giữa bầu trời

- Ôi ! - Đại bàng kêu lên. - Ước gì tôi có thể bay như những con chim đó.

Bầy gà cười ầm lên : “Anh không thể bay như những con chim đó được. Anh là một con gà mà gà thì không biết bay”.

Đại bàng tiếp tục ngược mắt nhìn gia đình thật sự của nó, mơ ước có thể bay cao cùng họ. Nhưng mỗi lần đại bàng nói ra mơ ước của mình, bầy gà lại bảo nó là điều đó không thể xảy ra. Cuối cùng đại bàng tin lời của bầy gà. Nó không mơ nữa và tiếp tục sống như một con gà cho đến lúc chết.

Trong cuộc sống, nếu bạn tin rằng bạn là một người tầm thường bạn sẽ sống một cuộc tầm thường, vô vị. Vậy thì, nếu bạn mơ ước trở thành đại bàng, hãy theo đuổi mơ ước đó chứ đừng sống như một con gà.

(Theo Hạt cát kêu)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Sau khi rơi vào ổ gà, đại bàng được nuôi như thế nào ?

- a. Như một con gà.
- b. Như một con đại bàng.
- c. Vừa như một con gà, vừa như một con đại bàng.

2. Đại bàng tin vào điều gì và mơ ước điều gì ?

- a. Tin rằng nó là một con đại bàng và mơ ước được bay cao.
- b. Tin rằng nó là một con gà và muốn sống dưới mặt đất bình thường như một con gà
- c. Tin rằng nó là một con gà nhưng vẫn mơ ước được bay cao.

3. Vì sao đại bàng không mơ ước bay cao nữa ?

- a. Vì nó nhận ra rằng bay cao cũng chẳng có gì thú vị.
- b. Vì nó tin vào lời của bầy gà và cho rằng điều đó không thể thực hiện được.
- c. Vì nó đã thử bay và nhận ra rằng mình không thể bay được.

4. Theo em, vì sao đại bàng không thể mơ ước của mình ?

- a. Vì đại bàng đã mơ ước một điều viển vông, không thực hiện được.
- b. Vì có nhiều kẻ cản trở , không cho đại bàng thực hiện được mơ ước đó.
- c. Vì đại bàng không tin vào khả năng của mình và đã từ bỏ mơ ước.

5. Em có suy nghĩ gì sau khi đọc bài văn « Đại bàng và gà » ?

.....

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Dòng nào nêu đúng các từ chỉ đặc điểm có trong bài văn « Đại bàng và gà » ?

- a. lớn, buồn, khao khát, giữa, xảy ra, tin.
- b. lớn, xinh đẹp,, cao xa, cao, tầm thường, vô vị.
- c. lớn, lặn, xinh đẹp, cao xa, mơ ước, vô vị.

2. Tiếng « ước » có thể kết hợp được với những tiếng nào dưới đây để tạo từ ?
mơ, ao, mong, nguyện, cầu, mộng, muốn, thích.

.....

.....

.....

3. Chọn từ trong ngoặc đơn điền vào từng chỗ trống cho thích hợp.

Người ta ai cũng phải có Những ước mơ sẽ
..... cho con người bao nghìn thách thức khó khăn, giúp con người làm nên bao
điều Vì vậy, dù trong bất cứ nào , bạn cũng không
được mơ ước của mình.

(hoàn cảnh, từ bỏ, ước mơ, chấp cánh, cao đẹp, kì diệu, vượt qua)

4. Những câu nào thuộc kiểu câu Ai thế nào ?

- a. Chú đại bàng con rất xinh đẹp.
- b. Đại bàng được nuôi lớn như một chú gà.
- c. Tâm hồn đại bàng khao khát một điều gì đó cao xa hơn.
- d. Đại bàng đã nói ra điều mơ ước đó của mình.

5. Viết các câu theo mẫu Ai thế nào ? để nhận xét về :

- a. Đại bàng.
- b. Những con gà.

.....

.....

.....

* LUYỆN NÓI - VIẾT

Em cũng đã từng ước mơ. Hãy kể lại những việc em đã làm để đạt được ước mơ đó.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 15

* ĐỌC HIỂU

Đọc thầm bài văn sau:

CON RỒNG CHÁU TIÊN

Ngày xưa, ở miền đất Lạc Việt có một vị thần thuộc nòi Rồng, tên là Lạc Long Quân. Thần thường ở dưới nước, sức khỏe vô địch, có nhiều phép lạ. Bấy giờ, ở vùng núi cao có nàng Âu Cơ thuộc dòng họ Thần Nông, xinh đẹp tuyệt trần.

Âu Cơ và Lạc Long Quân yêu nhau rồi thành vợ chồng. Ít lâu sau, Âu Cơ sinh ra cái bọc trăm trứng. Kì lạ thay, trăm trứng nở ra một trăm người con trai hồng hào, đẹp đẽ lạ thường. Đàn con lớn lên như thổi, mặt mũi khôi ngô, khỏe mạnh như thần.

Một hôm, Lạc Long Quân nói với Âu Cơ :

- Ta thuộc nòi Rồng vốn quen dưới nước. Nàng là dòng tiên quen chốn non cao. Nay ta đưa năm mươi con xuống biển, nàng đưa năm mươi con lên núi. Kẻ miền núi, người miền biển, khi có việc gì thì giúp đỡ lẫn nhau, đừng quên lời hẹn.

Âu Cơ và các con nghe theo rồi chia tay nhau lên đường. Một trăm người con của Lạc Long Quân và Âu Cơ sau này trở thành tổ tiên của người Việt Nam. Người con trưởng theo Âu Cơ được tôn lên làm vua lấy hiệu là Hùng Vương.

Bởi sự tích này mà về sau, người Việt Nam ta, con cháu vua Hùng khi nhắc đến nguồn gốc của mình, thường tự hào xưng là con Rồng cháu Tiên và thân mật gọi nhau là « đồng bào ».

(Theo Nguyễn Đồng Chi)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Ông nào dưới đây nêu đúng sự kết hợp đẹp đẽ của mối tình Lạc Long Quân và Âu Cơ ?

- a. Là sự kết hợp của lửa và nước, của các thế lực mạnh mẽ.
- b. Là sự kết hợp của nước và gió, của sức khỏe và tài năng.
- c. Là sự kết hợp của sông nước và núi cao, giữa sức mạnh, tài năng và sắc đẹp.

2. Nàng Âu Cơ sinh ra một trăm người con như thế nào ?

- a. Nàng sinh ra một trăm người con trai khỏe mạnh.
- b. Nàng sinh ra một cái bọc một trăm trứng, trăm trứng nở ra thành một trăm người con trai hồng hào khỏe mạnh, đẹp đẽ lạ thường.
- c. Nàng sinh ra một trăm cái trứng, mỗi cái trứng nở ra thành một người con trai đẹp đẽ.

3. Khi chia tay, Lạc Long Quân và Âu Cơ quyết định điều gì ?

- a. Lạc Long Quân đưa năm mươi người con xuống biển, Âu Cơ đưa năm mươi người con lên núi, khi có việc gì thì giúp đỡ lẫn nhau.
- b. Lạc Long Quân sẽ đưa tất cả các con xuống biển.
- c. Âu Cơ sẽ đưa tất cả các con lên núi.

4. Những cách nói nào của người Việt nhắc đến nguồn gốc của mình theo sự tích này ?

- a. Tự xưng mình là con Rồng cháu Tiên.
- b. Tự xưng mình là con cháu bà Trưng , bà Triệu.
- c. Thân mật gọi nhau là « đồng bào ».

5. Câu chuyện Con Rồng cháu Tiên muốn nói với chúng ta điều gì ?

- a. Tình cảm vợ chồng thủy chung giữa Lạc Long Quân và Âu Cơ.
- b. Lòng tự hào của dân tộc ta về nguồn gốc cao quý, linh thiêng của mình ; các dân tộc trên đất nước Việt Nam đều là anh em một nhà.
- c. Tình yêu biển của Lạc Long Quân.

6. Trong câu chuyện trên, em thích nhất chi tiết nào ? Vì sao ?

.....

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Theo truyền thuyết, một trăm người con của Lạc Long Quân và Âu Cơ trở thành những người đầu tiên của các dân tộc khác nhau trên đất nước ta. Những từ nào dưới đây không phải là tên gọi của các dân tộc đó ? (Hãy khoanh vào)

Kinh, Tày, Thái, Mường, Nùng, Tàc-ta, Hmông, Dao, Gia-rai, Mơ-nông, Vân Kiều, Ê-đê, Do Thái, Ba-na, Xơ-đăng, Kơ-ho, Chăm, Tà-ôi.

2. Những thành ngữ nào là cách gọi người Việt Nam ta ?

- a. Con Rồng cháu Tiên.
- b. Con cháu Lạc Hồng
- c. Con vua cháu chúa.
- d. Con cháu vua Hùng.

3. Trong từ « đồng bào » , « đồng » có nghĩa là cùng. Trong các từ sau, từ nào có tiếng « đồng » mang nghĩa là cùng ?

- | | | |
|--------------|-------------|---------------|
| a. đồng chí | b. đồng tâm | c. đồng ruộng |
| d. đồng lòng | e. đồng bạc | g. đồng hương |
| h. đồng quê | | |

4. Những từ ngữ nào có thể điền vào chỗ trống trong câu « *Đồng bào Việt Nam ta phải coi nhau như.....* » để tạo so sánh đúng ?

- | | |
|-------------------|-----------------|
| a. ruột thịt | c. tay với chân |
| b. anh em một nhà | d. măng áp bẹ |

* LUYỆN NÓI - VIẾT

Hãy kể tóm tắt lại truyện Con Rồng cháu Tiên bằng lời kể của Lạc Long Quân hoặc Âu Cơ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 16

* ĐỌC HIỂU

Đọc thầm bài văn sau:

HÃY LẮNG NGHE

Hãy lắng nghe tiếng gió trên bãi mía. Đó là tiếng xào xạc nhẹ nhẹ của không gian. Hãy lắng nghe tiếng gió trên trà lúa, đó là tiếng thì thầm của âm no. Tiếng sóng vỗ vào ghềnh đá cần cù suốt ngày này sang tháng khác. Tiếng mưa rào rào như bước chân người đi vội. Tiếng con chim tu hú báo hiệu mùa hè khắc khoải, con chim vút vọt gọi mưa giữa khi trời trong sáng, con cu cườm đánh thức những buổi trưa im vắng đầy ngái ngủ. Con cuốc gõ vào mùa hè buồn thắm bao nhiêu thì con chim sơn ca hát véo von , lạnh lớt, rộn rã bấy nhiêu....

Hãy lắng nghe tiếng của thiên nhiên, của quê hương cứ reo lên, hát lên hằng ngày quanh ta. Cây cỏ, chim muông, cả tiếng mưa, tiếng nắng... lúc nào cũng thắm thì, lao xao, náo nức tí tách...

Bạn ơi hãy lắng nghe, bạn sẽ tìm ra được bao nhiêu điều mới lạ, giống như được nghe một bản hòa nhạc, mỗi âm thanh của mỗi cây đàn đều mang cá tính riêng của mình. Nhưng tất cả hòa vào nhau tạo thành cái điệu kỳ, nâng hồn ta lên, đầy mê thích.

Bạn hãy lắng nghe ! Đừng để món quà quý báu của thiên nhiên ban tặng chúng ta phải uổng phí...

(Theo Băng Sơn)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Những âm thanh nào được nhắc đến trong đoạn đầu của bài văn ?
 - a. Tiếng gió trên bãi mía, tiếng xào xạc nhẹ nhẹ của không gian.
 - b. Tiếng gió trên trà lúa, đó là tiếng thì thầm của âm no.
 - c. Tiếng gió hú trong hang núi.
 - d. Tiếng sóng vỗ vào ghềnh đá cần cù suốt ngày này sang tháng khác. Tiếng mưa rào rào như bước chân người đi vội.
 - e. Tiếng con chim tu hú khắc khoải, con chim vút vọt gọi mưa, con cu cườm đánh thức buổi trưa.
 - g. Con cuốc gõ vào mùa hè buồn thắm, tiếng sơn ca hát véo von , lạnh lớt, rộn rã .

2. Những từ ngữ nào được dùng để tả tiếng của thiên nhiên, của quê hương ?

- a. reo lên, hát lên
- b. thì thầm, lao xao
- c. réo rắt, ngân nga
- d. náo nức, tí tách

3. Nhờ đâu tác giả cảm nhận được sự thay đổi diệu kì của âm thanh thiên nhiên quanh mình và tả chúng một cách gần gũi, tinh tế như vậy ?

- a. Vì tác giả đã sống ở một vùng đặc biệt, có nhiều âm thanh thiên nhiên.
- b. Vì tác giả có một khả năng nghe đặc biệt mà người thường không có.
- c. Vì tác giả có lòng yêu thiên nhiên tha thiết.

4. Bài văn muốn nói với chúng ta điều gì ?

- a. Cho chúng ta biết những âm thanh rất đa dạng của tiếng hót của các loài chim.
- b. Khuyến chúng ta tập nghe nhiều để tâm hồn trở nên tinh tế.
- c. Nhắc nhở chúng ta hãy yêu thương những âm thanh, vẻ đẹp kì diệu của thiên nhiên.

5. Bài văn có nhiều hình ảnh miêu tả âm thanh rất hay. Em thích hình ảnh nào nhất ? Vì sao?

.....

.....

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Những dòng nào sau đây có hình ảnh so sánh ?

- a. Tiếng gió trên trà lúa như tiếng thì thầm của ảm no.
- b. Tiếng mưa rào rào như bước chân người đi vội.
- c. Tiếng cuốc gõ vào mùa hè buồn thảm.

2. Những dòng nào sau đây có hình ảnh nhân hóa ?

- a. Tiếng gió trên trà lúa thì thầm.
- b. Tiếng sóng vỗ vào ghềnh đá cần cù.
- c. Tiếng con chim tu hú báo hiệu mùa hè đã đến.
- d. Con chim sơn ca hót véo von, lanh lút, rộn rã.
- e. Tiếng của quê hương reo lên, hát lên, náo nức.

3. Điền dấu phẩy, dấu chấm thích hợp vào từng ô trống để có 4 câu văn.

Nếu chú ý lắng nghe ☐ ta sẽ thấy tiếng ban ngày chẳng giống tiếng ban đêm ☐
Ban ngày là con trai mạnh dạn ☐ xô bồ ☐ hối hả ☐ Còn ban đêm là con gái ý tứ ☐
rón rén ☐ nhẹ nhàng ☐ Lúc con gà báo hiệu bình minh ☐ ta bắt gặp bao âm thanh
của ngày ới bắt đầu ☐

* LUYỆN NÓI - VIẾT

Em đã từng ngắm cảnh và lắng nghe những âm thanh quen thuộc của làng quê vào một buổi sáng bình minh hay khi màn đêm buông xuống. Hãy viết đoạn văn tả lại cảnh đó.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 17

*** ĐỌC HIỂU**

Đọc thầm bài văn sau:

NHỮNG CHÚ GÀ XÓM TÔI

Chợt con gà trống ở phía nhà bếp nổi gáy. Tôi biết đó là con gà của anh Bốn Linh. Tiếng nó đồng đặc nhất xóm. Nó nhón chân bước từng bước oai vệ, ức ưỡn ra đằng trước. Bị chó vện đuổi , nó bỏ chạy. Đột ngột nó quay lại nện cho chó vện một đá vào đầu rồi nhảy phóc lên cổng chuồng trâu đứng nhìn xuống tỏ vẻ phớt lờ. Nó nổi gáy như thách thức :

- Tao không sợ ai hết !

Sau gà của anh Bốn Linh, gà của ông Bảy Hóa gáy theo.

Con gà của ông Bảy Hóa hay bới bậy. Nó có bộ mã khá đẹp, lông trắng, mỏ búp chuối , mào cờ, hai cánh như hai vỏ chai úp, nhưng lại hay tán tỉnh lão khoét. Nó đến chỗ bờ tre mời bọn gà mái theo nó để nó đãi giun. Bới được con giun nào, nó lấy mỏ kẹp ra giữa đất , kêu tục tục mời bọn gà mái đến xơi. Bọn này vừa xô tới , nó đã nuốt chửng con giun vào bụng. Sau gà ông Bảy Hóa, gà bà Kiên nổi gáy theo. Gà bà Kiên là gà trống tơ, lông đen, chân chì, có bộ giò cao, cổ ngắn. Nó nhảy tót lên cây rơm thật cao, phóng tầm mắt nhìn quanh như muốn mọi người hãy chú ý, nó sẽ gáy một hồi thật to, thật dài. Nó xòe cánh , nghênh cổ chuẩn bị chu đáo, nhưng rốt cục chỉ rặn được ba tiếng éc ...e...e cụt ngủn. Nó ngượng quá, đỏ chín mặt, hập tấp nhảy xuống đất. Gà trong làng nổi gáy loạn xạ....

(Võ Quảng)

1. Nối từng ô ở cột trái với ô thích hợp ở cột phải để có câu miêu tả về ngoại của những chú gà.

a, Gà của anh Bốn Linh
b, Gà của ông Bảy Hóa
c, Gà của bà Kiên

1. là gà trống tơ, lông đen, chân chì, có bộ giò cao, cổ ngắn
2. có tiếng gáy đồng đặc nhất xóm. bước đi từng bước oai vệ, ức luôn ưỡn ra đằng trước.
3. có bộ mã khá đẹp, lông trắng, mỏ búp chuối, mào cờ, hai cánh như hai vỏ chai úp

2. Nối thông tin ở cột trái với thông tin thích hợp ở cột phải để có nhận xét đúng về từng chú gà.

a, Gà của anh Bốn Linh
b, Gà của ông Bảy Hóa
c, Gà của bà Kiên

1. hay tán tỉnh lão khoét, trêu chọc mấy chị gà mái.
2. đang cố gắng tập làm người lớn.
3. hay thích ra oai.

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

3. Những câu văn nào tả các chú gà có sử dụng nhân hóa ?

- a. Nó nhảy phóc lên cổng chuồng trâu, đứng nhìn xuống tỏ vẻ phớt lờ.
- b. Nó hay tán tỉnh, lão khoét.
- c. Nó xòe cánh, nghênh cổ, rặn được ba tiếng éc...e...e...
- d. Nó ngượng quá, đỏ chín mặt.

4. Bài văn có nội dung gì ?

- a. Tả những chú gà đang tập gáy.
- b. Tả hình dáng của những chú gà.
- c. Tả vẻ đáng yêu, đầy « tính cách » của những chú gà.

5. Trong bài Những chú gà xóm tôi, mỗi đoạn văn đều miêu tả một chú gà theo một cách riêng. Em thích hình ảnh trong đoạn văn nào nhất ? Vì Sao ?

.....

.....

.....

.....

*** LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

1. Những dòng nào chỉ gồm các từ chỉ đặc điểm ?

- a. đồng đặc, oai vệ, đẹp, trắng, lão khoét, cao.
- b. ưỡn, phớt lờ, sợ, bối bậy, tán tỉnh, đái.
- c. ngắn, to, dài, chu đáo, hấp tấp, loạn xạ.
- d. mời, kẹp, kêu, xoi, xô, nuốt chửng.

2. Chọn từ ngữ trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống cho thích hợp để có đoạn văn tả chú gà trống.

Chú gà trống nhà em đẹp lắm ! Bộ lông như nhung. Trên đầu chú rung rung chiếc màoMắt chú như hai hạt cườm..... Cái cánh to màuĐôi chân chú, Mỗi sáng chú vịn chân lấy hơi rồi cất vang tiếng gáy. Tiếng gáy của chú không gà nào thắng nổi.

(vàng bóng, cứng và nhọn, mịn mượt, lấp lánh, đỏ tươi, giòn già, đen pha xanh)

3. Những câu nào thuộc kiểu câu Ai thế nào ?

- a. Tiếng gáy của nó đồng dục nhất xóm.
- b. Nó nhón chân bước từng bước oai vệ.
- c. Nó nổi gáy như thách thức.
- d. Chú ta có bộ mã khá đẹp.

4. Câu văn nào dưới đây dùng dấu phẩy đúng ?

- a. Nhờ sự quan sát tinh tế, tác giả đã làm bộc lộ vẻ non nớt, sự bông bột, tính ưa nổi trội của chú trống choai nhà bà Kiên.
- b. Nhờ sự quan sát tinh tế tác giả, đã làm bộc lộ, vẻ non nớt sự bông bột, tính ưa nổi trội của chú trống choai nhà bà Kiên.
- c. Nhờ sự quan sát tinh tế tác giả đã làm bộc lộ vẻ non nớt sự bông bột, tính ưa nổi trội của chú trống choai nhà bà Kiên.

*** LUYỆN NÓI - VIẾT**

Hãy tưởng tượng và viết đoạn văn tả lại một chú gà mà em yêu thích nhất trong bài đọc.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 18

*** ĐỌC HIỂU**

Đọc thầm bài văn sau:

MÀU HOA

Mùa xuân, cô bé đi vào trong vườn, hoa đào đang nở rộ một màu hồng. Cô gọi:

- Đào ơi, sao bạn mang sắc màu đẹp thế?

- Tôi cũng giống như màu đôi môi của bạn ấy mà. Đây, bạn soi gương xem, giống như đúc phải không?

Đôi môi thường cất lên những tiếng hát líu lo. Đôi môi ăm ực và nở những nụ cười tươi. Mỗi nụ cười tỏa những tia sáng diệu kì làm ấm lòng người. Đây, tôi cũng mang màu đôi môi của bạn. Và mùa xuân đến, tôi cũng nở những nụ cười. Tôi với bạn là một mà thôi.

Cô bé âu yếm áp nụ cười của mình lên những nụ hoa đào, thầm thì:

- Ủ, hai chúng mình là một.

Đi tiếp vào trong vườn, cô bé lại gặp không biết bao nhiêu là hoa khác nữa.

Cô bé ơi ! Tôi là hoa hồng đỏ đây. - Bông hồng nói. - Tôi là màu của mặt trời sau làn sương sớm. Màu ngọn lửa ăm áp trong nắng mùa đông. Màu của lá cò phấp phới. Màu những giọt máu chảy trong thân thể bạn.... Mặt trời chẳng bao giờ tắt. Ngọn lửa chẳng bao giờ tắt. Dòng máu chẳng bao giờ ngừng.... Cô bé ơi, đó là tôi đây !

Cô bé áp bông hồng vào ngực, một ánh sáng từ đó tỏa bừng trên gương mặt cô.

Cô bé đi tiếp vào khu vườn và ngập chìm trong tiếng nói ríu rít của mọi loài hoa.

(NguyễnPhan Hách, *Tâm hồn hoa*)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

1. Hình ảnh nào tả vẻ đáng yêu của hoa đào và cô bé ?

- a. Hoa đào đang nở rộ một màu hồng.
- b. Cô bé với hoa đào là một mà thôi.
- c. Hoa đào và đôi môi cô bé đều ăm ực và nở những nụ cười, mỗi nụ cười tỏa ra những tia sáng diệu ,kì làm ấm lòng người.

2. Những hình ảnh nào nói lên vẻ đẹp của hoa hồng ?

- a. Có màu của ,ặt trời sau làn sương sớm chẳng bao giờ tắt.
- b. Có màu của ngọn lửa ăm áp trong nắng mùa đông chẳng bao giờ tắt.
- c. Ngập chìm trong tiếng nói ríu rít của mọi loài hoa.
- d. Có màu của dòng máu chảy trong thân thể chẳng bao giờ ngừng.

3. Những câu văn nào cho thấy tình yêu của cô bé với vẻ đẹp của hoa ?

- a. Cô bé âu yếm áp nụ cười của mình lên những nụ hoa đào.
- b. Cô bé áp bông hồng vào ngực, một ánh sáng từ đó tỏa bừng trên gương mặt cô.
- c. Cô bé đi vào trong vườn hoa.

4. Bài văn nói lên điều gì ?

- a. Vẻ đẹp của các mùa trong năm.
- b. Vẻ đẹp của cô bé trong vườn hoa.
- c. Vẻ đẹp muôn màu của áccloài hoa.

5. Trong bài « Màu hoa », hoa hồng hồng ví mình là « màu những giọt máu chảy trong thân thể bạn ». Hình ảnh so sánh ấy gợi cho em những cảm nghĩ gì ?

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

a. Màu của hoa đào như.....

c. Màu của hoa hồng như

a. Ai thế nào ?

c. Ai thế nào ?

a, Ở đâu ?

c. Vì sao ?

Mùa thu cô bé gặp bao sắc vàng kì diệu: những bông cúc vàng tươi rực rỡ
những cánh bướm vàng dập dờn trong nắng những tia nắng thu vàng như những
sợi tơ tằm đang thêu lên tất cả đất trời cây cỏ Mùa thu thật là đẹp!

Hãy tưởng tượng em đang ở trong khu vườn xuân với hoa đào mang màu đôi môi của cô bé, âm rục và nở những nụ cười tươi,... với hoa hồng đỏ như màu lửa trong nắng mùa đông, như màu máu chảy trong thân thể,...tất cả gợi cho em rất nhiều cảm xúc về hoa. Hãy viết một đoạn văn ngắn tả vẻ đẹp của hoa đào (hoặc hoa hồng)

.....
.....
.....
.....

ĐỀ 19

* ĐỌC HIỂU

Đọc thầm bài văn sau:

TIẾNG GÀ TRƯA

Trên đường hành quân xa
Dừng chân bên xóm nhỏ
Tiếng gà ai nhảy ổ
« Cục , cục tác cục ta... »
Nghe xao động nắng trưa
Nghe bàn chân đỡ mỏi
Nghe gọi về tuổi thơ.

Tiếng gà trưa
Ổ rom hồng những trứng
Này con gà mái mơ
Khắp mình đốm hoa trắng
Này con gà mái vàng
Lông óng như màu nắng.

Cứ hằng năm, hằng năm
Khi gió mùa đông tới
Bà lo đàn gà toi
Mong trời đừng sương muối
Để cuối năm bán gà
Cháu được quần áo mới.

Cháu chiến đấu hôm nay
Vì lòng yêu Tổ quốc
Vì xóm làng thân thuộc
Bà ơi, cũng vì bà
Vì tiếng gà cục tác
Ổ trứng hồng tuổi thơ

Xuân Quỳnh

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

- Trên đường hành quân, anh bộ đội nghe thấy gì ?
 - Tiếng gà nhảy ổ kêu cục tác, cục ta.
 - Tiếng người gọi.
 - Tiếng bước chân hành quân rầm rập.
- Từ « nghe » được nhắc lại nhiều lần có tác dụng gì ?
 - Tả tiếng gà lan tỏa rất xa.
 - Nhấn mạnh sự tác động của tiếng gà đến tâm hồn anh bộ đội .
 - Tả tiếng gà ngân dài.
- Anh bộ đội nhớ những gì ở quê nhà ?
 - Nhớ những quả trứng hồng trong ổ rom.
 - Nhớ vẻ đẹp của những con gà mái.
 - Nhớ bạn bè học cùng một lớp.
 - Nhớ người bà tần tảo nuôi gà, chăm sóc cháu.
- Anh bộ đội chiến đấu vì những mục đích gì ?

- a. Để bảo vệ Tổ quốc thân yêu.
- b. Để bảo vệ làng xóm thân thuộc.
- c. Vì hạnh phúc của những người thân yêu như bà.
- d. Để trở thành một anh hùng.
- e. Vì những điều giản dị như ổ trứng hồng và tiếng gà cục tác.

5. Vì sao anh bộ đội lại khẳng định anh chiến đấu vì « tiếng gà cục tác, ổ trứng hồng tuổi thơ » ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Dựa vào các câu thơ sau :

Này con gà mái mơ
 Khắp mình đốm hoa trắng
 Này con gà mái vàng
 Lông óng như màu nắng.

Hãy viết hai câu văn có sử dụng nhân hóa và so sánh :

a. Về con gà mái mơ.

.....

b. Về con gà mái vàng.

.....

2. Bộ phận được in đậm trong mỗi câu sau trả lời cho câu hỏi nào ?

a, **Khi dừng chân bên xóm nhỏ**, nghe tiếng gà nhảy ổ, anh bộ đội đã nhớ về tuổi thơ ở quê hương.

a1. Khi nào ?

a2. Ở đâu ?

a3. Làm gì ?

b, **Xa nhà, xa quê lâu ngày, nghe thấy một tiếng gà**, anh bộ đội thấy lòng thật xao xuyến.

b1. Khi nào ?

b2. Ở đâu ?

b3. Làm gì ?

3. Điền dấu phẩy vào những chỗ thích hợp trong hai câu sau :

a. Tiếng gà gọi cho anh bộ đội nhớ về những kỉ niệm tuổi thơ : ổ trứng hồng với nhưng con gà mái mơ những mùa đông sương muối bộ quần áo mới và hình ảnh người bà thân yêu.

b. Đối với anh tiếng gà nhảy ổ là tín hiệu của niềm vui của những điều tốt lành hạnh phúc.

* LUYỆN NÓI - VIẾT

Hãy tưởng tượng em là anh bộ đội trong bài « Tiếng gà trưa », viết về cảm xúc của mình khi nghe tiếng gà xao động nắng trưa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 20

*** ĐỌC HIỂU**

Đọc thầm bài văn sau :

NHỮNG BÔNG HOA TÍM

Cồn cát cao trên kia là chỗ cô Mai nằm nghỉ. Những cây dương đang độ lớn vây quanh mộ cô. Hôm trước mẹ dắt Nhi ra thăm mộ, mẹ đọc hàng chữ đỏ khắc trên bia :

« Nguyễn Thị Mai, dân quân, hi sinh ngày 10-10-1968 ». Mẹ không nói gì cả. Nhi cảm thấy bàn tay mẹ siết chặt lấy bàn tay bé nhỏ của Nhi. Ngày ấy, mẹ cùng cô Mai ở chung tiểu đội dân quân. Đêm nào mẹ cũng đi tuần trên bãi.

Những người già trong làng kể lại rằng : Chiều nào, cô Mai cũng ra cồn cát đó với một khẩu súng trường. Và trên nền cồn cát trắng tinh, nơi ngực cô Mai tì xuống đón đường bay của giặc, mọc lên những bông hoa tím. Ngày chiếc máy bay bốc cháy đâm đầu xuống biển cũng là ngày cô Mai hi sinh.... Những bông hoa ấy vừa nở , mùi thơm bay về tận làng làm nôn nao cả lòng người những buổi chiều như chiều nay.

Lũ trẻ ngồi im nghe các cụ già kể chuyện. Hôm sau chúng rủ nhau ra cồn cát cao tìm những bông hoa ấy. Lúc về, tay đứa nào cũng đầy một nắm hoa. Nhi gọi mẹ ríu rít :

- Mẹ ơi, những cồn cát cao sau làng , chỗ nào cô Mai cũng tì ngực xuống để bắn máy bay. Con thấy toàn hoa là hoa !

(Trần Nhật Thu)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Vì sao khi đứng trước mộ của cô Mai, mẹ lại siết chặt bàn tay bé nhỏ của Nhi ?
 - a. Vì mẹ muốn Nhi im lặng để tưởng nhớ cô mai.
 - b. Vì mẹ căm giận kẻ thù đã giết chết cô Mai.
 - c. Vì mẹ rất xúc động khi nhớ đến người đồng đội đã hi sinh nên siết chặt tay Nhi để kìm bớt xúc động.
2. Câu chuyện của các cụ già kể về điều gì ?
 - a. Kể về nguồn gốc của những bông hoa tím.

- b. Kể về việc cô Mai chiến đấu bắn máy bay địch và việc cô đã hi sinh anh dũng như thế nào.
- c. Kể về việc chiếc máy bay địch bốc cháy.

3. Vì sao mùi thơm của những bông hoa tím lại làm nôn nao lòng người ?

- a. Vì mùi hương đó nhắc mọi người nhớ đến cô Mai, người liệt sĩ đã hi sinh vì cuộc sống hòa bình của dân làng.
- b. Vì hoa tím đó có mùi hương rất nồng.
- c. Vì hoa tím nhắc mọi người nhớ đến các chiến sĩ đang chiến đấu ngoài mặt trận.

4. Vì sao câu chuyện về cô Mai có tên là *Những bông hoa tím* ?

- a. Vì cô Mai thích hoa tím.
- b. Vì hoa tím tượng trưng cho sự chung thủy.
- c. Vì hoa tím mọc lên nơi ngực cô Mai từ xuống để bắn máy bay của giặc.

5. Chi tiết «Nơi còn cát sau làng mọc toàn hoa tím » gợi cho em cảm giác gì ?

.....

.....

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Chọn từ ngữ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống thích hợp.

Câu chuyện Những bông hoa tím kể về và của một nữ Chuyện kể rằng : trong cuộc kháng chiến , tại một làng chài nhỏ ven biển có một cô tên là Nguyễn Thị Mai. Với một cô đã bắn rơi máy bay địch và đã hi sinh

(chiến công, , anh dũng, liệt sĩ, dân quân, sự hi sinh, khẩu súng trường, chống Mĩ cứu nước, chiến đấu)

2. Đặt câu theo mẫu Ai là gì để :

a. Nói về cô Mai.

.....

b. Nói về những bông hoa tím.

.....

c. Nói về những người già trong làng.

.....

3. Điền dấu phẩy vào những chỗ thích hợp trong hai câu văn sau :

- a, Chiều nào cô Mai cũng cầm khẩu súng trường ra cồn cát sau làng tỉ ngực trên nền cát trắng đón đường bay của địch.
- b. Dân làng luôn nhớ đến cô tự hào về cô họ nâng niu những bông hoa tím.

*** LUYỆN NÓI - VIẾT**

Hãy kể lại tóm tắt câu chuyện *Những bông hoa tím* bằng lời kể của mình.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 21

*** ĐỌC HIỂU :**

Đọc thầm bài thơ sau :

Nghệ nhân Bát Tràng

Em cầm bút vẽ lên tay
Đất cao lạnh bỗng nở đầy sắc hoa:
Cánh cò bay lả bay la
Lũy tre đầu xóm, cây đa giữa đồng.
Con đò lá trúc qua sông
Trái mơ tròn trĩnh, quả bòng đung đưa...
Bút nghiêng, lất phất hạt mưa
Bút chao, gợn nước Tây Hồ lăn tăn.
Hài hòa đường nét hoa văn
Dáng em, dáng của nghệ nhân Bát Tràng.

Hồ Minh Hà

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Hình ảnh “ đất cao lạnh bỗng nở đầy sắc hoa” ý nói gì ?
 - a. Từ đất cao lạnh trông được những bông hoa.
 - b. Những hình ảnh được vẽ trên đất cao lạnh rất đẹp.
 - c. Từ đất cao lạnh nặn được những bông hoa.
2. Người nghệ nhân đã vẽ lên đất cao lạnh những cảnh vật gì ?
 - a. Ngôi nhà, cây dừa, trái táo, quả đào.
 - b. Cánh cò, lũy tre, cây đa, con đò, trái mơ, quả bông, hạt mưa, gợn sóng Tây Hồ.
 - c. Mưa rào, con tàu, quả na, trăng, mây.
3. Hai câu thơ “ *Bút nghiêng lát phát hạt mưa. Bút chao gợn nước Tây Hồ lăn tăn* » ý nói gì ?
 - a. Người nghệ nhân đã vẽ trong mưa.
 - b. Người nghệ nhân đã vẽ bên Hồ Tây.
 - c. Người nghệ nhân Bát Tràng đã vẽ lên những vẻ đẹp tinh tế.
4. Bài thơ ca ngợi điều gì ?
 - a. Vẻ đẹp của đồ gốm Bát Tràng.
 - b. Cảnh đẹp của đất nóc ta.
 - c. Tài hoa của người nghệ nhân Bát Tràng đã vẽ nên những cảnh đẹp của cảnh vật đất nước trên đồ gốm.
5. Em thích hình ảnh thơ nào nhất ? Vì sao ?

.....

.....

.....

*LUYỆN TỪ VÀ CÂU :

1. Chọn từ ngữ trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống thích hợp.
 Người nghệ nhân Bát Tràng thật...(1). Với cây bút...(2), bàn tay...(3) chỉ khẽ...(4) thôi là trên nền đất cao lạnh hiện ra những hạt mưa...(5). Bàn tay ấy khẽ...(6) là hàng ngàn gợn sóng...(7) của Hồ tây cũng hiện lên.
 (lát phát, nghiêng, chao, khéo léo, lăn tăn, đơn sơ, tài hoa)
2. Nối từng từ ở cột bên trái với các từ có thể kết hợp được ở cột bên phải.

a, Những cánh cò trắng	1, sừng sững
b, Cây đa thân thuộc	2, bông bênh
c, Con đò nhỏ	3, lăn tăn

d, Những con sóng nhỏ	4, dập dờn
-----------------------	------------

3, Thêm bộ phận trả lời cho câu hỏi “ Ở đâu? vào những kết hợp từ ở bài tập 2 để viết lại thành 4 câu.

4, Câu văn nào có sử dụng nhân hóa?

a 1, Những cánh cò bay lả bay la trên đồng lúa.

a 2, Những cánh cò chấp chới trên đồng lúa.

a 3, Những cánh cò phân vân trên đồng lúa.

b 1, Con đò như một chiếc lá trúc trên dòng sông.

b 2, Con đò dịu dàng trôi theo dòng sông.

b 3, Con đò bồng bềnh trên mặt nước.

* LUYỆN NÓI-VIẾT:

Em đã từng được chứng kiến một họa sĩ vẽ ra bức tranh, một nghệ nhân làm ra sản phẩm gốm, một nghệ nhân uốn những cây bình thường thành hình những con vật ngộ nghĩnh,...Em hãy viết một đoạn văn nói về công việc của họa sĩ hoặc nghệ nhân đó.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 22

* ĐỌC HIỂU :

Đọc thầm bài văn sau :

MỘT CON CHÓ HIỀN

Có một cô gái quê nghèo, tội nghiệp tên là Phô-xơ. Từ nhỏ cô đã phải đi hành khất kiếm sống. Tối tối, cô ngủ trong vựa cỏ tại nhà một chủ quán. Bị bọn người xa lánh, ruồng bỏ, cô chỉ còn biết kết bạn với con chó của ông chủ quán.

Con chó của ông chủ quán rất nhỏ, dịu hiền như một con người. Bốn chân của nó màu đen trong khi toàn thân phủ một bộ lông trắng muốt. Giờ đây, khi kể lại cho các bạn nghe, tôi vẫn như trông thấy con chó tội nghiệp kia. Con chó nhỏ nhoi là sinh vật duy nhất lúc đó thường ném cho cô Phô-xơ những ánh nhìn thân thiện. Cô Phô-xơ dành cho con chó những miếng ăn ngon lành nhất của mình hàng ngày.

Mùa đông, con chó nằm ngủ dưới chân cô. Cô Phô-xơ dẫu lòng vô cùng khi thấy nó bị đánh đập. Cô dạy cho nó Thói quen không vào các nhà ăn trộm những mẩu

xương nhỏ, dành lòng ăn những mẩu bánh nghèo cô dành cho. Mỗi khi cô buồn, nó lại tới trước mặt cô, nhìn sâu vào trong mắt cô, tựa hồ nó quyến luyến cô gái nghèo. Nhưng rồi bà chủ đã quyết định đánh bả cho nó chết. Và con chó nhỏ đã chết trong tay cô gái nghèo... Cô đã khóc thương nó và chôn nó dưới gốc thông, như thể nó là đứa con cô đẻ ra vậy.

Theo Ô-nô-rê Đơ Ban-dắc

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng :

1, Những chi tiết nào nói lên cảnh ngộ của cô Phô-xơ?

- a, Nghèo,tội nghiệp,hồi nhỏ đã phải đi hành khất để kiếm sống
- b, Phải ngủ trong vựa cỏ tại nhà một chủ quán
- c, Kết bạn với bà chủ quán và được bà giúp đỡ
- d, Bị mọi người xa lánh , ruồng bỏ, chỉ còn kết bạn với một con chó nhỏ

2, Nối từng ô bên trái với ô thích hợp ở bên phải để được những câu văn mô tả tình thân giữa cô Phô-xơ và con chó nhỏ.

a) Cô Phô-xơ	1, luôn nhìn cô thân thiện.
	2, dạy dỗ nó, dành cho nó những miếng ngon, đau lòng khi nó bị đánh đập.
	3, nằm ngủ dưới chân cô, nhìn sâu vào mắt cô mỗi khi cô buồn.
b) Con chó nhỏ	4, khóc thương nó, chôn nó dưới gốc thông, như thể là đứa con cô đẻ ra vậy.

3, Vì sao giữa cô gái và con chó nhỏ có tình thân đó?

- a, Vì cô đã nuôi nó từ nhỏ
- b, Vì cô đã cho nó nhiều thức ăn ngon
- c, Vì cô và con chó đều có cảnh ngộ tội nghiệp, đáng thương và cả hai đều giàu lòng yêu thương

4, Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

- A, Nên kết thân với những người giàu có để được giúp đỡ .
- B, Sống độc lập không nên dựa dẫm người khác.
- C, Con người ta sống phải biết yêu thương, chia sẻ với những số phận bất hạnh, tội nghiệp.

5,Em có cảm nhận gì khi đọc câu chuyện này?

*LTVC

1, Điền từ thích hợp vào chỗ chấm để có đoạn văn tả một chú chó.

Nhà em có một chú chó nhỏ, em gọi nó là Cún Bông . Cún Bông có bộ lông...(1) trông rất ...(2) Hai cái tai nhỏ ...(3) , đôi mắt...(4) . Mỗi khi em đi học về nó thường chạy ra tận cổng đón em, đuôi vẫy...(5) tỏ vẻ ...(6). Em rất ...(7) Cún Bông .

2, Những câu nào thuộc kiểu câu Ai thế nào?

A, Con chó của ông chủ quán rất nhỏ, dịu hiền như một con người .

B, Cả cô Phê-xơ và con chó nhỏ đều rất đáng thương.

C, Con chó nhỏ đã chết trong tay cô gái nghèo

D, Cô đã khóc thương nó, chôn nó dưới gốc thông

E, Phê-xơ là một cô gái có tấm lòng nhân hậu.

3, Bộ phận được in đậm trong câu ‘ Cô Phê-xơ **đau lòng khi thấy nó bị đánh đập**’ trả lời cho câu hỏi nào?

A, Là gì?

B, Làm gì?

C, Như thế nào ?

4, Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ trống để câu văn có hình ảnh so sánh.

A, Bàn chân của nó đen mượt như...trong khi toàn thân phủ một lớp lông trắng mượt như...

B, Con chó như ... đã an ủi Phê-xơ mỗi khi cô gặp chuyện buồn.

* LUYỆN NÓI – VIẾT :

Em hãy đặt mình vào vai Phê-xơ, kể lại chuyện ‘ Một con chó hiền’.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 23

* ĐỌC HIỂU :

Đọc thầm bài văn sau :

Lúc này đang là mùa đông. Một chú gà đi đến 1 dòng sông bị đóng băng, chú đặt chân xuống dòng sông, chú cảm thấy lạnh buốt và thốt lên:

_ Ôi băng! Anh mạnh mẽ biết bao.

Băng liền nói:

_ Không đâu gà ạ, mưa mới là kẻ mạnh nhất. Hẳn mà rơi xuống tôi là tôi tan ra

thành nước.

Mưa nói:

_Tôi mà là mạnh nhất à? Đất mới là mạnh nhất, tôi mà rơi xuống đất là thấm luôn.

Đất lại nói:

_Tôi không mạnh nhất đâu, cây mới là mạnh nhất. Hấn to cao đề lên tôi là tôi toi luôn.

Cây nói:

_Lửa mới là mạnh nhất, hấn thiêu 1 cái là tôi cháy rụi.

Lửa nói:

_Tôi không mạnh nhất, gió thổi 1 cái là tôi toi luôn.

Gió nói:

_Hãy nhìn anh cỏ kia kìa, tôi thổi mạnh mà anh ta vẫn đứng vững, cỏ mới là mạnh nhất.

Cỏ nói:

_Không không, người có thể đập vỡ tảng băng, có thể

Cỏ xua tay nói:

_Tôi mà mạnh nhất sao được, tôi đứng đây anh cỏ xoi tôi ngon lành, cỏ mới là mạnh nhất.

Cừu nói:

_Không người có thể không chế những tảng băng, mưa, gió, lửa, không chế cả tôi nữa. Người đúng là mạnh nhất trên đời.

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng :

1, Dòng nào nêu đúng các nhân vật có trong truyện?

a, Gà Rừng, Băng, Mưa, Đất, Cây, Lửa, Gió, Cỏ, Cừu, Người.

b, Gà Rừng, Sông, Suối, Hồ, Lửa, Trời, Trăng, Sao.

C, Băng, Đất, Đá, Sỏi, Cây, Mưa, Gió

2, Vì sao Băng cho rằng Mưa mạnh hơn mình?

A, Vì Mưa tạo ra nước để có Băng

B, Vì Mưa làm Băng tan ra thành nước

C, Vì Mưa dâng nước làm cho Băng nổi lên

3, Những dòng nào có nội dung phù hợp với nhận xét của các nhân vật trong truyện?

A, Băng mạnh hơn Gà Rừng, Đất mạnh hơn Mưa, Cây mạnh hơn Đất, Lửa mạnh hơn cây.

B, Mưa mạnh hơn Đất, Đất mạnh hơn Cây, Cây mạnh hơn Gió, Gió mạnh hơn Cỏ.

C, Gió mạnh hơn lửa, Cỏ mạnh hơn Gió, Cừu mạnh hơn Cỏ, Người mạnh hơn tất cả.

4,Vì sao Cừ lại nói Người mạnh nhất trên đời/

A,Vì người mạnh hơn Cừ.

B,Vì người có thể làm tan Băng.

C,Vì người có thể điều khiển, chiến thắng cả Gà Rừng, Băng, Mưa, Đất, Cây, Lửa, Gió, Cỏ, Cừ và bắt chúng phục vụ cho lợi ích của mình.

5,Bằng lời của mình em hãy chứng minh rằng con người mạnh nhất trên đời.

***LTV**

1, Những câu văn nào có sử dụng nhân hóa

A1,Những tảng Băng lớn bồng bềnh trôi trên mặt nước

A2,Những tảng Băng lớn đứng đỉnh đầu chơi trên dòng nước

B1,Trời giận dữ trút tất cả nước xuống mặt đất.

B2,Mưa xối xả như cầm thùng mà trút

C1,Gió thổi nhẹ nhẹ làm lay động những chiếc lá.

C2,Chị Gió dịu dàng lướt nhẹ làm lay động những chiếc lá.

2, Viết 3 câu có sử dụng nhân hóa theo những cách khác nhau để nói về Mặt Trời.

3, Gạch dưới các từ chỉ đặc điểm trong các câu sau:

Băng mạnh mẽ và lạnh giá . Băng có thể làm đông cứng mọi vật. Màu sắc rực rỡ củ
muôn vàn hoa lá, cảnh vật vui tươi sẽ bị đóng băng. Tất cả sẽ bất động, cứng đờ trong
vỏ bọc vững chắc của băng.

4, Điền vào chỗ trống từ chỉ đặc điểm thích hợp.

Lửa với sức nóng...(1) của mình có thể thiêu đốt mọi thứ thành tro. Sức mạnh của
lửa cũng thật...(2). Chỉ một ngọn lửa...(3) cũng có thể thiêu cháy cả một rừng
cây...(4).

***LUYỆN NÓI – VIẾT :**

1.Bằng sức mạnh, hành động của mình, con người đã có những việc làm tốt để cải
tạo, bảo vệ môi trường thiên nhiên. Em hãy kể và nêu lên suy nghĩ của mình về
những việc làm tốt đó.

.....
.....
.....
.....
.....

2. Các nhân vật Băng, Mưa, Đất, Cây, Lửa, Gió trong truyện ‘ Ai mạnh nhất trên đời
?’ đều rất mạnh mẽ , đặc biệt là Băng, Lửa và Gió. Mỗi nhân vật đều có sức mạnh

riêng. Dựa vào truyện và bằng hiểu biết của mình, em hãy làm rõ sức mạnh của ba nhân vật đó.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 24

* ĐỌC HIỂU :

Đọc thầm bài văn sau :

Bản xô-nát Ánh trăng

Vào một đêm trăng đẹp, có một người đàn ông đang dạo bước trên hè phố. Ông bỗng nghe thấy tiếng đàn dương cầm âm áp vọng ra từ căn nhà cuối ngõ. Ngạc nhiên, ông đi đến bên cửa sổ và lắng nghe. Chợt tiếng đàn ngừng bật và giọng một cô gái cất lên:

Con đánh hỏng rồi. Ước gì con được một lần nghe Bét-tô-ven đàn.

Ôi giá mà cha có đủ tiền để mua vé cho con.

Nghe thấy thế, người đàn ông gõ cửa vào nhà và xin phép được chơi đàn. Cô gái đứng dậy nhường đàn. Lúc này người khách mới nhận ra cô bị mù. Niềm xúc động trào lên trong lòng, từ tay ông, những nốt nhạc kì diệu, lấp lánh vang lên.

Hai cha con lặng đi rồi như bừng tỉnh, cùng thốt lên:

- Trời ơi, có phải ngài chính là Bét-tô-ven ?

Phải, người khách chính là Bét-tô-ven- nhà soạn nhạc vĩ đại. Ông đã từng biểu diễn khắp châu Âu nhưng chưa bao giờ chơi đàn với một cảm xúc mãnh liệt, thanh cao như lúc này.

Rồi dưới ánh trăng huyền ảo, tràn ngập sự ngạc nhiên, xúc động của cô gái mù., Bét-tô-ven đã đánh một bản đàn tùy hứng. Âm thanh tuôn chảy dạt dào, rực sáng, ca ngợi những gì đẹp đẽ nhất.

Ngay đêm đó, bản nhạc tuyệt tác đã được ghi lại. Đó chính là bản xô-nát Ánh trăng.

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Đang đi dạo dưới ánh trăng, Bét-tô-ven nghe thấy gì ?
 - a. Tiếng đàn dương cầm vọng ra từ căn nhà cuối phố.
 - b. Tiếng hát vang lên từ căn nhà cuối phố.
 - c. Tiếng ai đang chơi đàn dương cầm bản xô-nát Ánh trăng từ căn nhà cuối phố.
2. Đứng bên cửa sổ lắng nghe tiếng đàn, Bét-tô-ven tình cờ biết được điều gì ?

- a. Cô gái đánh đàn ước được đi du lịch nhưng không có tiền.
 - b. Cô gái đánh đàn ước được một lần nghe Bét-tô- ven chơi đàn nhưng không đủ tiền mua vé.
 - c. Cô gái đánh đàn ước sẽ chơi đàn giỏi như Bét-tô-ven.
3. Những từ ngữ nào được dùng để tả cảm xúc và tiếng đàn của Bét –tô-ven ?
- a. Niềm xúc động trào lên trong lòng, cảm xúc mãnh liệt, thanh cao.
 - b. Những nốt nhạc kì diệu, lấp lánh.
 - c. Âm thanh tuôn chảy dạt dào, rực sáng, ca ngợi những gì đẹp dễ nhất.
4. Xuất phát từ đâu Bét-tô-ven có được cảm hứng để sáng tác bản xô-nát Ánh trăng ?
- a. Sự yêu thích của ông trước cảnh đẹp đêm trăng.
 - b. Sự mong muốn được nổi tiếng hơn nữa của ông.
 - c. Sự xúc động và niềm thông cảm sâu sắc của ông trước tình yêu âm nhạc của cô gái mù nghèo khổ mà ông đã bất ngờ gặp trong một đêm trăng huyền ảo.
5. Qua câu chuyện “ Bản xô-nát ánh trăng” em hiểu Bét-tô-ven là một nhạc sĩ như thế nào?

*** LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

1. Nhạc sĩ là người chuyên sáng tác hoặc biểu diễn âm nhạc. hãy tìm những từ có tiếng “sĩ” để chỉ người sáng tác hay biểu diễn như vậy điền vào chỗ chấm thích hợp. (0,5 đ)

- a. Những người chuyên sáng tác thơ ca gọi là:
- b. Những người chuyên vẽ tranh nghệ thuật gọi là:
- c. Những người chuyên biểu diễn các bài hát gọi là:
- d. Những người chuyên sáng tác hoặc biểu diễn nghệ thuật được gọi là:

2. Âm nhạc là tên một ngành nghệ thuật. Trong dãy từ sau, hãy gạch chân những từ chỉ tên các ngành nghệ thuật ? (0,5 đ)

Kịch nói, cải lương, ảo thuật, xiếc, chèo, dẹt chiếu, tuồng, thêu thùa, điêu khắc, hội họa.

3. Đánh đàn là một hoạt động nghệ thuật. Trong dãy từ sau, những từ nào chỉ hoạt động nghệ thuật?

Đóng phim, múa, tạc tượng, ngâm thơ, may máy, biểu diễn, sáng tác.

4. Điền dấu phẩy vào những chỗ thích hợp trong đoạn văn sau:

“ Bản xô-nát Ánh trăng” là một câu chuyện xúc động nói về nhạc sĩ thiên tài Bét – tô – ven. Trong một đêm trăng huyền ảo ông đã bất ngờ gặp một cô gái mù nghèo khổ nhưng lại say mê âm nhạc. Số phận bất hạnh và tình yêu âm nhạc của cô gái đã khiến ông vô cùng xúc động thương cảm và day dứt. Ngay trong đêm ấy nhà soạn nhạc thiên tài đã hoàn thành bản nhạc tuyệt vời: bản xô-nát Ánh trăng.

*** LUYỆN NÓI - VIẾT:**

Trước tình yêu âm nhạc của cô gái mù, Bét-tô-ven đã tấu lên một bản nhạc tuyệt diệu. Đặt mình vào vai Bét - tô – ven, em hãy viết một đoạn văn nói lên cảm xúc của mình lúc ngẫu hứng sáng tác bản xô-nát Ánh trăng.

.....

.....

ĐỀ 25

* ĐỌC HIỂU :

Đọc thầm bài thơ sau :

NGÀY HỘI RỪNG XANH

Chim Gõ Kiến nổi mõ
Gà Rừng gọi vòng quanh:
- Sáng rồi đừng ngủ nữa
Nào đi hội rừng xanh!

Tre, Trúc thổi nhạc sáo
Khe Suối gảy nhạc đàn
Cây rủ nhau thay áo
Khoác bao màu tươi non.

Công dẫn đầu đội múa
Khướu lĩnh xướng dàn ca
Kỳ Nhông diễn ảo thuật
Thay đổi hoài màu da.

Nấm mang ô đi hội
Tới suối, nhìn mê say:
- Ở kia, anh Cọn Nước
Đang chơi trò đu quay!
(Vương Trọng)

1. Nối tên con vật ở cột trái với từ ngữ tả hoạt động của chúng ở cột phải cho thích hợp.

a, Chim Gõ Kiến
b, Gà Rừng
c, Công
d, Khướu
e, Kỳ Nhông

1, gọi vòng quanh đánh thức bạn bè.
2, nổi mõ thúc giục đi hội.
3, diễn ảo thuật thay đổi màu da.
4, dẫn đầu đội múa.
5, lĩnh xướng dàn đồng ca.

2. Nối từng ô chỉ tên sự vật ở cột trái với từ ngữ thích hợp ở cột phải để thấy các sự vật tham gia ngày hội rừng xanh như thế nào.

a, Tre, Trúc
b, Khe Suối
c, Cây
d, Nấm
e, Cọn Nước

1, thay áo mới, màu tươi non.
2, thổi nhạc sáo.
3, gảy nhạc đàn.
4, chơi trò đu quay.
5, mang ô đi hội.

3. Bài thơ nói về điều gì?

a, Hoạt động của các con vật trong rừng.

b, Vẻ đẹp của cảnh vật núi rừng.

c, Hoạt động, niềm vui của các con vật, sự vật trong rừng vào ngày hội của mình.

4. Bài thơ: *Ngày hội rừng xanh* có nhiều hình ảnh nhân hóa rất sinh động. Em thích hình ảnh nào ? Vì sao?

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Các nhân vật trong bài *Ngày hội rừng xanh* được nhân hóa bằng cách nào?

a, Dùng từ gọi chúng như gọi một con người.

b, Dùng từ tả hoạt động của con người để tả chúng.

c, Nói chuyện với chúng như nói chuyện với con người.

2. Cọn Nước trong bài thơ được nhân hóa bằng những cách nào?

a, Dùng từ gọi nó như gọi một con người.

b, Dùng từ tả hoạt động của con người để tả nó.

c, Nói chuyện với nó như nói chuyện với một con người.

3. Bộ phận nào trả lời cho câu hỏi Vì sao? Trong mỗi câu sau:

a, Nói “ Chim Gõ Kiến nổi mỡ” vì Gõ Kiến là một loài chim dùng mỏ gõ vào thân cây tìm kiến để ăn.

a 1, Gõ Kiến là một loài chim dùng mỏ gõ vào thân cây tìm kiến để ăn.

a 2, một loài chim dùng mỏ gõ vào thân cây tìm kiến để ăn.

a 3, dùng mỏ gõ vào thân cây tìm kiến để ăn.

b, Vì Kì Nhông là loài thằn lằn có thể thay đổi màu da nên tác giả đã nói” Kì Nhông diễn ảo thuật, thay đổi hoài màu da”.

b 1, có thể thay đổi màu da

b 2, Kì Nhông là loài thằn lằn

b3, Kì Nhông là loài thằn lằn có thể thay đổi màu da

4, Điền bộ phận trả lời câu hỏi Vì Sao? Vào chỗ trống trong những câu sau:

a, Vì.....nên tác giả bài thơ đã nói Gà Rừng gọi vòng quanh để bảo mọi người đừng ngủ nữa, dậy đi hội.

b, Tác giả viết “ Tre, Trúc thổi nhạc sáo” vì.....

c, Tác giả để cho “ Công dẫn đầu đội múa” vì.....

* LUYỆN NÓI-VIẾT:

1. Dựa vào bài thơ, em hãy kể về *Ngày hội rừng xanh*.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Hãy viết một đoạn văn kể về một lễ hội ở quê em hoặc một lễ hội mà em biết.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 26

* ĐỌC HIỂU :

Đọc thầm bài văn sau :

THI NHẠC

Hôm nay, sau bao năm dốc toàn tâm toàn lực dạy dỗ, giáo sư Vàng Anh tổ chức thi nhạc cho những học trò ông hằng yêu quý. Họ là Ve Sầu, Dế Mèn, Gà Trống, Vịt, Họa Mi. Ông nghe tim mình đập hồi hộp.

Ve Sầu với đôi mắt nâu lấp lánh trình bày tác phẩm tốt nghiệp của mình bằng bản giao hưởng "Mùa hạ". Gian phòng tràn ngập một âm thanh sáng chói, vi-ô-lông réo rắt, màu hoa phượng đỏ rực như những đám lửa, nắng sáng trắng với bầu trời xanh mênh mông... Bản nhạc đã dứt từ lâu mà giáo sư Vàng Anh vẫn còn ngây người vì xúc động.

Gà Trống mở đầu bằng khúc nhạc nhan đề “ Bình minh” đầy hứng khởi “ Tờ réc...tờ re...te te”.

Dế Mèn khỏe khoắn và trang nhã trong bộ đồ màu nâu cánh gián bắt đầu với bản giao hưởng “ Mùa thu”. Những chiếc lá khô rơi trong nắng, nắng lung linh như những đợt suối nguồn. Lá vàng phủ hai bờ, tiếng gió xào xạc nói với lá. Giai điệu mùa thu khiến đôi mắt giáo sư nhòe đi vì sung sướng.

Nàng Họa Mi xuất hiện với tà áo tha thướt trình bày bản giao hưởng “ Mùa xuân”. Những giọt mưa xuân nhẹ rơi, mầm cây hé nở, hoa đào rộ lên hoa mắt...

Cuối cùng là phần trình diễn của Vịt với tác phẩm “ Ao nhà”. Phong cách biểu diễn lôi cuốn làm cho mọi người hào hứng vỗ tay nhịp theo “ Quạc cò...quạc quạc!”. Âm nhạc diễn tả buổi sáng đẹp trời, mặt ao trong trẻo gọn lăn tăn.

Hội thi kết thúc, giáo sư Vàng Anh đứng lên, đôi mắt dịu dàng lướt trên mặt những đứa học trò ngoan. Giọng xúc động, giáo sư nói;

- Các con! Ta rất vui lòng vì sự thành công của các con. Cảm ơn các con đã cho ta niềm vui này. Ngày mai các con sẽ trở về với những miền quê yêu dấu của các con, chẳng còn ở bên ta nữa, nhưng lòng ta sẽ mãi dõi theo.

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Những học trò nào của giáo sư Vàng Anh tham gia cuộc thi?

a. Ve Sầu, Dế Mèn, Khướu, Họa Mi.

b. Ve Sầu, Dế Mèn, Gà Trống, Vịt, Họa Mi.

c. Ve Sầu, Dế Mèn, Vàng Anh, Vịt, Họa Mi.

2. Dòng nào nêu đúng tên các bản nhạc mà các học trò của giáo sư Vàng Anh đã biểu diễn trong cuộc thi?

a. Mùa hạ, Mùa đông, Sân trường, Hoàng hôn.

b. Mùa hạ, Bình minh, Mùa thu, Mùa xuân, Ao nhà.

c. Bình minh, Ánh trăng, Mùa thu, Biển xanh.

3. Nội tên bản nhạc ở bên trái với nội dung miêu tả thích hợp ở bên phải để thấy vẻ đẹp của từng bản nhạc.

A, Mùa hạ
B, Mùa thu
C, Mùa xuân

1. Những giọt mưa xuân nhẹ rơi, mầm cây hé nở, hoa đào rộ lên hoa mắt.

2. Âm thanh sáng chói, réo rắt, ánh sáng trắng với bầu trời xanh mênh mông.

3. Những chiếc lá khô rơi trong nắng, nắng lung linh như đợt sóng nguồn, lá vàng phủ hai bờ suối, gió xào xạc.

4. Những từ ngữ, chi tiết nào cho thấy giáo sư Vàng Anh rất yêu mến và trân trọng tài năng của các học trò?

a. Tìm ông đập hộp khi các học trò lên biểu diễn.

b. Ông hào hứng vỗ tay khi các học trò biểu diễn.

c. Ông ngây người vì xúc động khi Ve Sầu biểu diễn xong bản nhạc “Mùa hạ”.

d. Mắt giáo sư nhòe đi vì sung sướng khi nghe bản nhạc “Mùa thu” của Dế Mèn.

e. Ông nhìn học trò dịu dàng, xúc động nói ông rất vui vì sự thành công của họ và lòng mãi dõi theo họ.

5. Trong truyện “Thi nhạc” có nhiều màn biểu diễn hay, thú vị như bản giao hưởng “Mùa hạ” lấp lánh của chàng Ve Sầu, giao hưởng “Mùa thu” dịu dàng, trong trẻo của anh Dế Mèn hay giao hưởng “Mùa xuân” ngọt ngào, ấm áp của nàng Họa Mi. Em thích nhất tiết mục nào? Hãy viết một đoạn văn ngắn nói lên cảm nhận của mình về tiết mục ấy.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Dòng nào nêu các từ ngữ có trong bài thuộc chủ đề Âm nhạc?

a. thi, tác phẩm, nhan đề, mùa hạ, thành công.

b. bản giao hưởng, âm thanh, vi-ô-lông, réo rắt, bản nhạc, khúc nhạc, giai điệu.

2. Dòng nào nêu đúng các từ ngữ chỉ đặc điểm trong câu văn “ Gian phòng tràn ngập một âm thanh sáng chói, vi-ô-lông réo rắt, màu hoa phượng đỏ rực, nắng sáng trắng với bầu trời xanh mênh mông.”

b. sáng chói, hoa phượng, sáng, bầu trời, mênh mông.

3. Điền vào chỗ trống bộ phận trả lời cho câu hỏi Vì sao?

b. Mát giáo sư Vàng Anh nhòe đi vì.....

d. “Ngày mai các con chẳng ở bên ta nữa, nhưng lòng ta mãi dõi theo vì.....”

Âm nhạc là môn nghệ thuật có khả năng thật kì diệu. Những nốt nhạc trầm bổng những giai điệu du dương có sức lay động mạnh mẽ đến tâm hồn con người. Âm nhạc mang đến cho con người niềm vui và tình yêu cuộc sống. Khi ta vui âm nhạc giúp tâm hồn ta bay bổng hơn. Khi ta buồn âm nhạc an ủi giúp lòng ta thanh thản. Khi ta gặp bất hạnh âm nhạc xoa dịu nỗi đau trong tâm hồn ta.

Buổi thi nhạc diễn ra như một ngày hội. Em hãy tưởng tượng mình cũng có mặt trong buổi thi nhạc hôm ấy, thuật lại một màn biểu diễn mà em thích.

Đọc thầm bài văn sau :

NÂNG CAO TẦM NHÌN

Tôi cùng đưa cháu ngoại Cai- li (6 tuổi) vừa rời khỏi cửa hiệu bánh mì thì cùng lúc đó, một cậu thiếu niên bước vào. Tóc ở hai bên đầu được cạo sạch bóng, chỉ còn lại một chòm nhọn hoắt ở trên đỉnh. Một vành mũi được xỏ khuyên và móc với chiếc toòng teng nơi vành tai bằng một sợi dây chuyền. Một tay cậu ta kẹp ván trượt, tay kia cầm một quả bóng rổ.

Cai-li vội dừng lại. Tôi tưởng cậu ta làm nó sợ, khiến con bé đứng chết trân ngay tại chỗ.

Tôi đã lầm.

Cô cháu ngoại thiên thần của tôi bước lùi khỏi khung cửa và đẩy cánh cửa mở toang ra. Tôi cũng vội né qua một bên và nhường cậu ta đi vào. Cậu thiếu niên lễ phép nói:

- Cảm ơn bà rất nhiều!

Trên đường ra xe, tôi khen ngợi Cai- li vì hành động mở cửa cho cậu thiếu niên mà không tỏ ra khó chịu trước diện mạo của cậu ta.

Điều duy nhất Cai- li nhận thấy là hai tay cậu ta đều bận ôm đồ.

- Anh ấy sẽ gặp khó khăn khi mở cửa. – Cai- li nói.

Tôi đã nhìn thấy mái đầu bị cạo một phần, thấy chùm tóc nhọn hoắt, một vành mũi được xỏ khuyên và sợi dây chuyền. Nhưng Cai-li chỉ nhìn thấy một người tay xách nách mang, đang tiến tới cánh cửa đóng kín cần giúp đỡ.

Tự nhiên tôi mong mình hạ xuống ngang tầm của Cai-li và nâng tầm nhìn của mình lên.

(Te- ri Mắc Phơ- rân)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng

Câu 1: Khi đi ra khỏi cửa hiệu, hai bà cháu Cai- li đã gặp cậu thiếu niên như thế nào?

- a. To lớn, ăn mặc lịch sự.
- b. Có mái tóc cạo sạch bóng, chỉ còn lại một chòm, mũi được xỏ khuyên, tai đeo toòng teng, còn hai cánh tay đều bận ôm đồ.
- c. Có mái tóc cạo sạch bóng, nhanh nhẹn, không mang theo đồ gì.

Câu 2: Khi nhìn thấy cậu thiếu niên trước cửa, Cai- li đã làm gì?

- a. Sợ hãi và bỏ chạy.
- b. Không làm gì cả.
- c. Dừng lại, bước lùi khỏi khung cửa và mở cửa giúp cậu thiếu niên.

Câu 3: Điều duy nhất Cai-li thấy ở cậu thiếu niên là gì?

- a. Hai tay đều bận ôm đồ.
- b. Có vẻ ngoài rất đáng sợ và khác lạ.
- c. Có vẻ nhanh nhẹn, thông minh.

Câu 4: Câu: “Tôi mong mình hạ xuống ngang tầm của Cai-li và nâng tầm nhìn của mình lên.” ý nói gì?

- a. Bà mong mình có được một cái nhìn trẻ thơ, không định kiến, bao dung như Cai-li.
- b. Bà mong mình thấp bé để không thấy cái đầu cạo trọc của cậu thiếu niên.
- c. Bà mong mình trở lại tuổi thơ để có dịp giúp mọi người nhiều hơn.

Câu 5: Em hãy nhận xét về hành động của Cai-li.

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

Câu 1: Tìm từ thích hợp điền vào chỗ trống để có những cặp từ trái nghĩa.

- a, sạch - b, chết - c, mở-.....
d, bận - e, khó khăn-..... d, hạ xuống-.....

Câu 2: Câu “Một vành mũi được xỏ khuyên và móc với chiếc toong teng nơi vành tai bằng một sợi dây chuyền .” thuộc kiểu câu gì?

- a. Ai là gì ?
b. Ai làm gì?
c. Ai thế nào?

Câu 3: Bộ phận trả lời câu hỏi Ai trong câu: “ Cô cháu ngoại thiên thần của tôi bước lùi khỏi khung cửa và đẩy cánh cửa mở toang ra.” là?

- a. Cô cháu ngoại
b. Cô cháu ngoại thiên thần
c. Cô cháu ngoại thiên thần của tôi

* LUYỆN NÓI - VIẾT:

Cai-li trong câu chuyện trên đã làm được một việc tốt, sẵn sàng giúp đỡ người khác mà không định kiến. Em cũng đã chứng kiến một việc làm tốt như vậy, hãy kể lại.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

ĐỀ 28

* ĐỌC HIỂU :

Đọc thầm bài văn sau :

HÃY CHO MÌNH MỘT NIỀM TIN

Có một gia đình Ớn đang bay đi trú đông. Chú Ớn con mới tập bay. Đây là lần đầu tiên Ớn con phải bay xa đến vậy. Trên đường đi, gia đình Ớn phải bay qua một con sông lớn, nước chảy xiết. Chú Ớn con sợ hãi nhìn dòng sông. Ớn sẽ bị chóng mặt và rơi xuống đất. Bố mẹ động viên Ớn rất nhiều nhưng Ớn vẫn không dám bay qua. Bố liền ngắt cho Ớn con một chiếc lá rồi nói:

- Con hãy cầm chiếc lá thần kì này. Nó sẽ bảo vệ con được an toàn.

Lúc qua sông rồi, Ớn con vui vẻ bảo bố:

- Bố ơi, chiếc lá thần kì tuyệt vời quá! Nó giúp con qua sông an toàn rồi đây này.

Bố Ớn ôn tồn bảo:

- Không phải chiếc lá thần kì đâu con ạ. Đó chỉ là một chiếc lá bình thường như bao chiếc lá khác. Cái chính là con đã vững tin và rất cố gắng.

Én con thật giỏi phải không? Còn bạn, đã bao giờ bạn cảm thấy run sợ trước một việc gì đó chưa? Hãy tạo cho mình niềm tin, chắc chắn bạn sẽ vượt qua.

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

1. Trên đường bay đi trú đông, gia đình Én gặp phải những khó khăn gì?
 - a. Phải bay qua một con sông lớn, nước chảy xiết.
 - b. Phải bay qua một cánh đồng ruộng bát ngát.
 - c. Phải bay qua một con sông nhỏ.
2. Những chi tiết nào cho thấy Én con rất sợ bay qua sông?
 - a. Én con sợ hãi nhìn dòng sông.
 - b. Én con nhắm tịt mắt lại không dám nhìn.
 - c. Én con sợ bị chóng mặt và rơi xuống sông.
 - d. Bố mẹ động viên nhưng Én con vẫn không dám bay qua sông.
3. Người bố đã làm gì để giúp Én con bay qua sông?
 - a. Đưa cho Én con một chiếc lá và bảo đó là lá thần kì, giúp Én con qua sông an toàn.
 - b. Bay sát Én con để phòng ngừa Én con gặp nguy hiểm.
 - c. Đỡ một bên cánh để giúp Én con bay qua.
4. Nhờ đâu Én con bay được qua sông an toàn?
 - a. Nhờ chiếc lá thần kì.
 - b. Nhờ được bố bảo vệ.
 - c. Nhờ Én con tin rằng mình sẽ bay qua được.
5. Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì?
 - a. Phải biết tin vào những phép màu.
 - b. Phải biết vâng lời bố mẹ.
 - c. Phải biết cố gắng và tin vào bản thân mình.
6. Hãy nêu ý nghĩa của câu chuyện.

.....

.....

.....

*** LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

1. Hãy đặt một câu có hình ảnh so sánh để tả:

a) Một dòng sông

.....

b) Một con chim én

.....

2. Điền bộ phận trả lời cho câu hỏi Để làm gì? Điền vào chỗ trống:

a. Gia đình Én phải bay đi xa.....

.....

b. Để, bố Én đã cho Én con một chiếc lá.

c. Hãy tạo cho mình một niềm tin để.....

.....

3. Chọn dấu chấm, chấm hỏi hay dấu chấm than điền vào ô trống.

Én sợ hãi kêu lên:

- Chao ôi (1) Nước sông chảy xiết quá (2)

- Con không dám bay qua à (3) Bố Én hỏi (4)

- Không, con không bay đâu (5)
- Hãy dũng cảm lên con (6)

*** LUYỆN NÓI – VIẾT:**

Em hãy đặt mình vào vai Én con, kể lại việc bay qua dòng sông chảy xiết để đi trú đông và nêu những suy nghĩ của mình.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 29

*** ĐỌC HIỂU :**

Đọc thầm bài văn sau :

NGƯỜI MẠNH NHẤT HÀNH TINH

Va-len-tin Di-cun là diễn viên xiếc người Nga, biểu diễn những động tác nhào lộn trên đu bay. Một lần đang biểu diễn trên độ cao 15 mét, bỗng nhiên miếng đệm thép của thiết bị đu bị gãy, Va-len-tin cùng thiết bị lao thẳng xuống mặt đất. Một tuần sau anh tỉnh lại trong phòng cấp cứu và biết rằng xương sống của anh đã gãy, phần dưới thất lực và hai chân mất hẳn cảm giác. Anh sẽ sống suốt đời trên xe lăn.

Va-len-tin thất vọng muốn tự tử nhưng niềm tin vào sức mạnh của bản thân và niềm say mê nghệ thuật xiếc đã cứu anh. Anh quyết định luyện tập để trở lại với nghề. Hằng ngày, anh đi xe lăn đến nhà văn hóa và được khiêng vào phòng tập. Sau 12 năm kiên trì luyện tập không ngừng nghỉ, anh đã đi lại được bình thường và trở lại sàn diễn.

Trở lại sàn diễn nhưng không thể trở lại với tiết mục nhào lộn trên không, Va-len-tin quyết định thử sức mình trong môn cử tạ vì sau thời gian luyện tập liên tục, anh đã có các cơ tay và cơ vai rất khỏe.

Điều kì diệu đã xảy ra. Va-len-tin lập kỉ lục và được đưa vào sách Ghi-nét: trong ba lần cử tạ, anh nâng được 1170kg, vượt 70kg so với kỉ lục mà vận động viên người Mĩ Bin Ka-dơ-mai-ơ đã giữ trong suốt 18 năm trước đó. Anh đã chứng minh cho cả thế giới biết: anh là người mạnh nhất hành tinh.

Hiện nay, Va-len-tin đang biểu diễn những tiết mục mới : nhấc bổng một con ngựa vằn và đi một vòng rưỡi quanh sàn diễn, nhấc bổng một chiếc xe hơi- tiết mục đặc sắc chưa từng có, vượt quá sức tưởng tượng của con người. Anh còn mơ ước sẽ tự phá kỉ lục của chính mình.

(Theo Hoàng Thương)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Điều gì xảy ra với Va-len-tin khi anh đang biểu diễn những động tác nhào lộn trên đu bay ?

A, Anh bị ngã rất đau, tê dại cả hai chân.

B, Anh bị rơi xuống đất và bị liệt hai chân.

C, Miếng đệm thép của đu bay bị gãy nên anh không biểu diễn được.

2. Điều gì đã cứu Va-len-tin thoát khỏi nỗi thất vọng để quyết tâm luyện tập ?

A, Niềm tin vào sức mạnh bản thân và niềm say mê nghệ thuật xiếc.

B, Sự động viên nhiệt tình của bạn bè và người thân.

C, Lòng mong ước chứng minh cho cả thế giới biết anh là người mạnh nhất hành tinh.

3. Những câu nào cho thấy sự kiên trì tập luyện của Va-len-tin?

A, Hằng ngày, anh đi xe lăn đến nhà văn hóa và được khiêng vào phòng tập.

B, Anh kiên trì luyện tập suốt 12 năm, không ngừng nghỉ.

C, Anh đi lại được bình thường và trở lại được sàn diễn.

4. Khi trở lại sàn diễn, Va-len-tin đạt được những thành tích gì ?

A, Lập kỉ lục thế giới về môn cử tạ: nâng được 1170 kg.

B, Biểu diễn những tiết mục đặc sắc chưa từng có: nâng bổng một con ngựa, một chiếc xe hơi.

C, Lập kỉ lục thế giới về môn nhào lộn trên đu bay.

5. Hãy viết 2 đến 4 câu nêu cảm nghĩ của em về nhân vật Va-len-tin.

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Câu chuyện *Người mạnh nhất hành tinh* nhắc đến những môn thể thao nào?

A, bóng bàn, cầu lông.

B, bóng đá, quần vợt.

Nhào lộn, cử tạ.

2. Dòng nào nêu đúng nghĩa của từ “cử tạ”?

A, Môn thể thao lướt trên mặt nước bằng tấm ván nhờ lực kéo của ca-nô.

B, Môn thể thao dùng sức mạnh, phối hợp các động tác kĩ thuật để nâng tạ với trọng lượng tối đa có thể được.

C, Môn thể thao dùng sức mạnh kéo quả tạ về phía mình để thắng đối phương.

3. Những tiếng nào có thể kết hợp với tiếng “đầu” để tạo thành từ gọi tên một môn thể thao?

Vật, cờ tướng, trường, kiếm, sức, trí, súng.

4. Đặt dấu phẩy vào những chỗ thích hợp trong mỗi câu sau đây:

A, Do thiết bị đu bị gãy Va-len-tin đã ngã xuống mặt đất.

B, Khi biết mình bị gãy xương sống phần dưới thắt lưng và hai chân mất hẳn cảm giác anh vô cùng thất vọng.

C, Nhờ nghị lực niềm say mê nghệ thuật và kiên trì luyện tập Va-len-tin đã trở lại sàn diễn.

* LUYỆN NÓI – VIẾT:

1. Hãy đặt mình vào vai Va-len-tin trong truyện *Người mạnh nhất hành tinh*, kể lại sự quyết tâm và quá trình luyện tập của mình sau khi bị liệt.

.....

.....

.....

[illegible]

ĐỀ 30

Đọc thêm bài văn sau :

Khí ô-dôn gồm 3 nguyên tử ô-xi (O_3). Hàm lượng khí ô-dôn trong không khí rất thấp, chiếm một phần triệu, chỉ ở độ cao 25-30km, nồng độ ô-dôn mới đậm đặc hơn (chiếm tỉ lệ 1/100 000 trong khí quyển). Người ta gọi tầng khí quyển ở độ cao này là tầng ô-dôn.

Tầng ô-dôn hấp thụ 90% lượng tia tử ngoại của mặt trời, giúp cho bề mặt trái đất chỉ bị một lượng nhỏ tia tử ngoại chiếu tới và sinh vật có thể tự do sinh trưởng. Khi tầng ô-dôn bị phá hoại thì một lượng lớn tia tử ngoại sẽ chiếu thẳng xuống trái đất khiến cho mùa màng bị thất thu, giảm chức năng miễn dịch của cơ thể, dẫn đến nhiều loại bệnh, thậm chí dẫn đến bệnh ung thư da và bệnh bạch tạng...

Năm 1985, các nhà khoa học đã phát hiện ở Nam Cực có một lỗ thủng tầng ô-dôn rất lớn. Ở lỗ thủng này hàm lượng khí ô-dôn thấp hơn rất nhiều so với mức bình thường. Năm 1987, các nhà khoa học Đức phát hiện trên vùng trời Bắc Cực cũng có một lỗ thủng tầng ô-dôn tương tự. Nguyên nhân gây phá hoại đến tầng ô-dôn là chất CFC do tủ lạnh, máy điều hòa không khí, ô tô, máy tính, máy cứu hỏa thải ra.

Hiện nay bảo vệ tầng ô-dôn đã trở thành một bộ phận bảo vệ môi trường quốc tế. Rất nhiều nước đã cấm hoặc hạn chế sử dụng khí CFC, một số nước đã nghiên cứu chế tạo ra tủ lạnh xanh “ Không dùng khí CFC”.

(Theo HỎi đáp về tài nguyên môi trường, Lê Văn Khoa chủ biên)

Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Tầng ô-dôn là gì?

A. Là lớp khí quyển gồm 3 nguyên tử ô-xi.
B. Là tầng khí quyển ở độ cao 25-30km, có nồng độ ô-dôn là 1/100 000 trong khí quyển.

C. Là lớp khí quyển cao, cách mặt đất 30-40km.

2. Tầng ô-dôn có tác dụng gì ?

A. Hấp thụ 90% tia hồng ngoại của mặt trời.

B. Hấp thụ 90% tia tử ngoại của mặt trời, làm cho bề mặt của trái đất chỉ bị một lượng nhỏ của tia tử ngoại chiếu tới, giúp cho sinh vật có thể tự do sinh trưởng.

C. Cho xuyên qua 90% lượng tia tử ngoại của mặt trời xuống trái đất.

3. Điều gì xảy ra với tầng ô-dôn ?

A. Bị thu hẹp lại.

B. Bị mở rộng ra.

C. Xuất hiện “ lỗ thủng” ở Nam Cực và Bắc Cực.

4. Tầng ô-dôn bị thủng gây ra tác hại gì?

A. Trái đất hấp thụ một lượng lớn tia hồng ngoại làm cho sinh vật bị nóng và khô héo.

B. Trái đất không thể hấp thụ được tia tử ngoại làm cho cây cối không phát triển được.

C. Trái đất hấp thụ một lượng lớn tia tử ngoại khiến cho mùa màng bị thất thu, giảm chức năng miễn dịch của cơ thể, dẫn đến nhiều loại bệnh nguy hiểm.

5. Chúng ta cần làm gì để bảo vệ tầng ô-dôn?

A. Tăng lượng khí ô-dôn trong khí quyển.

B. Giảm lượng khí CFC thải vào khí quyển.

C. Tăng lượng khí CFC thải vào khí quyển.

6. Là chủ nhân tương lai, em có suy nghĩ gì khi “ Ngôi nhà chung” của chúng ta – Trái đất màu xanh bao la- đang bị tàn phá.

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Bộ phận được in đậm trong câu: “ Các nhà khoa học đang ngăn chặn các hóa chất làm hại tới tầng ô-dôn **bằng các sản phẩm mới**” trả lời cho câu hỏi nào?

A. để làm gì?

B. bằng gì?

C. như thế nào?

2. Gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi *Bằng gì?* của các câu sau.

A. Tầng ô-dôn sẽ được phục hồi bằng gió khí quyển và bằng việc giảm lượng khí CFC thải vào khí quyển.

B. Bằng mọi cách chúng ta phải bảo vệ ngôi nhà trái đất của mình để nó được giữ mãi màu xanh.

3. Câu nào dùng dấu hai chấm đúng?

A, Các nhà khoa học phát hiện ra hai lỗ thủng tầng ô-dôn: một ở Nam Cực và một ở Bắc Cực.

B. Các nhà khoa học phát hiện ra: hai lỗ thủng tầng ô-dôn một ở Nam Cực và một ở Bắc Cực.

C. Các nhà khoa học phát hiện ra hai lỗ thủng: tầng ô-dôn một ở Nam Cực và một ở Bắc Cực.

4. Điền dấu câu thích hợp vào từng ô trống trong câu văn sau:

Chúng ta cáo thể bảo vệ tầng ô-dôn bằng những cách sau ☐ giảm lượng khí CFC trong không khí ☐ dùng các sản phẩm mới ☐

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc trả lời câu hỏi :

1. Châu Chấu và Giun Đất tranh luận với nhau về điều gì?
 - A. Thời tiết như thế nào sẽ làm việc được tốt.
 - B. Ngày như thế nào là đẹp.
 - C. Cảnh vật như thế nào là đẹp.
2. Châu Chấu cho rằng một ngày như thế nào là đẹp?
 - A. Ngày trời râm mát, không bị nắng nóng.
 - B. Ngày có mưa bụi và có những vũng nước đục.
 - C. Ngày mà trên trời không một gợn mây, mặt trời toả nắng huy hoàng.
3. Giun Đất cho rằng một ngày như thế nào là đẹp?
 - A. Ngày trời nắng nóng, ít mây.
 - B. Ngày có mưa bụi và những vũng nước đục.
 - C. Ngày có mưa rào và nước ngập hết lối đi.
4. Câu trả lời nào của bác Kiến giúp Giun Đất và Châu Chấu hiểu ra một ngày như thế nào là đẹp?
 - A. Tôi sẽ trả lời câu hỏi của các bạn sau khi mặt trời lặn nhé.
 - B. Hôm nay là một ngày tuyệt đẹp!
 - C. Hôm nay là một ngày tuyệt đẹp! Tôi đã làm việc rất tốt và bây giờ có thể nghỉ ngơi thoải mái.
5. Bác Kiến trả lời Châu Chấu và Giun Đất rằng: “ Hôm nay là một ngày tuyệt đẹp! Tôi đã làm việc rất tốt và bây giờ có thể nghỉ ngơi thoải mái”. Em hiểu câu nói ấy như thế nào? Viết từ 3 đến 5 câu để trả lời.

*** LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

1. Trong 2 câu đầu bài : “Châu chấu nhảy lên gò, chìa cái lưng màu xanh ra phơi nắng. Nó búng chân tanh tách, cọ giữa đôi cẳng.” Có mấy từ chỉ hoạt động?
 - A. 3 từ
 - B . 4 từ
 - C. 5 từ
2. Trong 2 câu cuối bài : “Hôm nay là một ngày tuyệt đẹp! Tôi đã làm việc rất tốt và bây giờ có thể nghỉ ngơi thoải mái.” Có mấy từ chỉ tính chất?
 - A. 2từ
 - B . 3 từ
 - C. 4từ
3. a, Tìm 4 tên con vật được viết bằng hai chữ có “ch” như “ châu chấu”.
- b, Tìm 4 tên loài chim được viết bằng “ch”.
4. Điền dấu chấm hoặc dấu phẩy vào từng ô trống trong đoạn văn sau cho thích hợp.

Một hôm ☐Châu chấu và Giun Đất tranh luận với nhau về một ngày thế nào là đẹp ☐ Mỗi người một ý ☐không ai chịu ai ☐Vì thế ☐chúng quyết định đi hỏi bác Kiến☐Nhờ có bác Kiến☐Châu Chấu và Giun Đất hiểu ra rằng một ngày đẹp trời là ngày ta đã sống có ích và biết chăm chỉ làm việc ☐

*** LUYỆN NÓI – VIẾT:**

Trong truyện, bác Kiến đã nói: “ Hôm nay là một ngày tuyệt đẹp! Tôi đã làm việc rất tốt và bây giờ có thể nghỉ ngơi thoải mái”. Em cũng có những ngày đẹp như thế. Hãy kể lại một ngày đẹp của mình.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 32

* ĐỌC HIỂU :

Đọc thầm bài văn sau :

SUỐI NGUỒN VÀ DÒNG SÔNG

Có một dòng sông xinh xắn, nước trong vắt. Dòng Sông ấy là con của bà mẹ Suối Nguồn.

Lớn lên, Dòng Sông từ biệt mẹ để đi về đồng bằng. Bà mẹ Suối Nguồn tiễn con ra tận cánh rừng đại ngàn, ngắm mãi đứa con yêu quý và dặn với theo:

- Ráng lên cho bằng anh, bằng em, con nhé!

Từ giây phút ấy, lòng mẹ Suối Nguồn cứ thấp thỏm không yên. Bà tưởng tượng ra bao nhiêu là ghềnh thác, vực thẳm mà đứa con gặp phải. “ Ôi, đứa con bé bỏng”. Mẹ Suối Nguồn thì thầm.

Dòng Sông cứ bình thản trôi xuôi. Phía trước có bao điều hấp dẫn đang chờ đón. Mê mải với những miền đất lạ, Dòng Sông háo hức chảy. Càng đi, Dòng Sông càng xa mẹ Suối Nguồn. Cho tới một hôm Dòng Sông ra gặp biển. Lúc ấy Dòng Sông mới giật mình nhớ tới mẹ Suối Nguồn: “Ôi ước gì ta được về thăm mẹ một lát!”. Dòng Sông ứa nước mắt.

Một Đám Mây tốt bụng liền bảo:

- Đừng buồn. Tôi sẽ giúp bạn, hãy bám chắc vào cánh của tôi nhé.

Đám Mây trở nên nặng trĩu bởi vô vàn những hạt nước nhỏ li ti bám vào. Nhằm hướng thượng nguồn, Đám Mây công bạn bay tới. Khi tới cánh rừng đại ngàn, Đám Mây khẽ lắc cánh:

- Chúng mình chia tay nhau ở đây nhé. Bạn hãy về thăm và xin lỗi mẹ Suối Nguồn. Trên đời này, không có gì sánh nổi với lòng mẹ đâu bạn ạ.

Những giọt nước long lanh nối đuôi nhau rơi xuống. Mau dần. Rồi ào ạt thành cơn mưa.

Bà mẹ Suối Nguồn nhận ra bóng dáng đứa con thân yêu. Bà sung sướng dang tay ra đón con. Hai mẹ con ôm chầm lấy nhau, mừng mừng tủi tủi.

Theo **Nguyễn Minh Ngọc**

(*Điều ước sao băng- NXBGD*)

1. Dòng Sông từ biệt mẹ Suối Nguồn để đi đâu?

A. về xuôi.

B. đi thăm bạn.

C. đi về nơi mình đã sinh ra.

2. Chi tiết nào cho thấy khi xa con, bà mẹ Suối Nguồn rất lo lắng cho con?
 - A. Bà theo con đến tận cánh rừng đại ngàn.
 - B. Bà đứng ngắm mãi đứa con yêu quý của mình.
 - C. Lòng mẹ Suối Nguồn cứ thấp thỏm mãi không yên.
 - D. Bà tưởng tượng ra bao ghềnh thác khó khăn mà đứa con gặp phải.
 - E. Bà luôn kêu lên xót xa: “ Ôi, đứa con bé bỏng của tôi!”
3. Vì sao lúc đầu Dòng Sông không nhớ đến mẹ Suối Nguồn, không về thăm mẹ?
 - A. Vì Dòng Sông đang mải mê, vui thích với bao điều mới lạ, hấp dẫn.
 - B. Vì Dòng Sông cần nhanh chóng đi ra biển.
 - C. Vì Dòng Sông mải chơi với bạn bè.
4. Khi ra đến biển Dòng Sông mong ước điều gì?
 - A. Được hòa mình vào biển cả để tiếp tục đi du lịch.
 - B. Được bay theo Đám Mây đã có thể ngắm nhìn cảnh vật từ trên cao.
 - C. Được trở về nhà thăm mẹ Suối Nguồn.
5. Sau chuyến đi xa, Dòng Sông nhận ra điều gì quan trọng nhất?
 - A. Cần phải đi xa mới khám phá được thế giới.
 - b. Thế giới xung quanh ta có nhiều điều mới lạ hấp dẫn.
 - c. Không gì quý bằng tình mẹ.
6. Câu chuyện nhắn nhủ với em điều gì ?

*** LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

1. Trong đoạn văn sau, dấu hai chấm dùng để làm gì?

Lớn lên, Dòng Sông từ biệt mẹ để đi về xuôi. Bà mẹ Suối Nguồn tiễn con ra tận cánh rừng đại ngàn. Bà dặn con :

 - Ráng lên cho bằng anh, bằng em. Thỉnh thoảng nhớ về thăm mẹ, con nhé !

Dòng Sông nhìn mẹ, gật đầu:

 - Vâng, con sẽ luôn về thăm mẹ.
 - A. Dùng để dẫn lời nhân vật.
 - B. Dùng để giải thích.
 - C. Dùng để liệt kê sự việc.
2. Gạch chân dưới bộ phận trả lời cho câu hỏi *Bằng gì ?* trong mỗi câu sau:
 - A, Dòng Sông về gặp mẹ Suối Nguồn bằng đôi cánh của Đám Mây.
 - B, Bà sung sướng dang tay ra đón con bằng tất cả nỗi niềm mong nhớ.
 - C, Nguyễn Minh Ngọc muốn nhắn nhủ chúng ta đừng bao giờ quên mẹ của mình bằng một câu chuyện rất cảm động về tình mẫu tử.
3. Điền dấu câu thích hợp vào từng ô trống trong đoạn văn sau:

Dòng Sông cứ bình thản trôi xuôi ☐ trước mắt nó mở ra bao điều kì thú ☐ cho đến một ngày ☐ khi ra đến biển ☐ Dòng Sông bỗng giật mình nhớ đến mẹ Suối Nguồn ☐ nó kêu lên ☐

 - Ôi! Ta muốn về thăm mẹ quá!

*** LUYỆN NÓI – VIẾT:**

1. Đặt mình vào vai đứa con Dòng Sông trở về bên mẹ, hãy nói với mẹ Suối Nguồn em đã nhận ra điều gì sau chuyến đi chơi xa.

.....

.....

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Thấy cháu ngồi một mình, cô đơn và lạc lõng, bà nội đã làm gì?
A, Bà rửa cháu đi bơi thuyền.
B, Bà rửa cháu đi trượt tuyết.
C, Bà rửa cháu đi thăm thiên nhiên.
2. Những dòng nào nêu đúng những gì hai bà cháu thấy trong rừng?
A, nấm rơm, bụi hoa lan, gốc cây mục, lũ nhện, kì nhông.
B, chú hươu sao, dòng suối xanh mát, cây phong lan lá đỏ.
C, tổ ong cũ, vại trái thông to tướng, nhiều loại trái cây.
3. Vì sao người cháu thấy mình không còn đơn độc nữa sau những chuyến đi chơi rừng?
A, Vì có các anh chị em họ đi cùng.
B, Vì có bà nội luôn ở bên cạnh, cùng khám phá thế giới kì thú.
C, Vì bà đã giúp người cháu biết cách sống hòa mình với thiên nhiên.
4. Vì sao bà nội lại cười cho đến khi nước mắt trào ra?
A, Bà vui sướng và xúc động vì được ăn những loại quả mà mình ưa thích.
B, Bà vui sướng và xúc động vì được gặp lại thiên nhiên qua giỏ quả của cháu với tình yêu bà thiết tha.
C, Bà vui sướng và xúc động vì được cháu cho quà.
5. Câu chuyện giúp em cảm nhận được điều gì?

.....
.....
.....
.....

*** LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

1. Đoạn văn sau sử dụng mấy từ có nhân hóa?

Trên trắng đất trống mọc đầy những tai nấm rơm nhỏ nhắn, dịu dàng. Chúng đang hời hợt, chờ đợi tôi đến hái. Thỉnh thoảng, tôi tìm thấy một bông lan kín đáo, e lệ, núp sau một thân cây lực lưỡng, rắn rỏi. Đi trong rừng, mỗi bước chân tôi đều được những chiếc lá vàng nâng đỡ, ôm ấp.

- A. 11 từ B. 9 từ C. 8 từ.

2. Chọn từ trong ngoặc điền vào chỗ trống để được những câu văn có hình ảnh nhân hóa.

Thiên nhiên thật...(tốt đẹp, hữu ích, hiền hậu). Nó luôn ở bên ta, nhắc nhở ta rằng trong thế giới vô cùng kì diệu này, ta không hề đơn độc. thiên nhiên...(hiền dịu, tươi đẹp, sống động) cho ta một sự bình an thần thánh.

3. Những từ nào có thể điền vào chỗ trống để được câu văn sử dụng biện pháp nhân hóa?

a. Những lúc ta ốm đau, buồn bã và thất vọng, thiên nhiên luôn.....ta, cho ta một cảm giác yên bình.

b. Những buổi bình minh, mặt trời còn.....sau đỉnh núi, bà cháu tôi rủ nhau đi vào rừng.

4. Điền dấu câu thích hợp vào ô trống.

Bà ơi Cháu đưa bà ra vườn chơi nhé ở ngoài đó có rất nhiều điều kì diệu đang cần bà cháu mình khám phá từ nay cháu sẽ là đôi mắt sáng là đôi tai thính

là đôi chân vững chắc cho bà để bà lại được hòa mình với thiên nhiên để bà không còn cảm thấy cô đơn nữa.

* LUYỆN NÓI – VIẾT:

Đặt mình vào vai người cháu, hãy viết đoạn văn nói lên những suy nghĩ của mình về thiên nhiên và tình yêu thiên nhiên sâu sắc của bà nội.

.....

.....

.....

.....

ĐỀ 34

* ĐỌC HIỂU :

Đọc thầm bài văn sau :

CÂU CHUYỆN CỦA CHUỒN CHUỒN ỚT

Một hôm, đám rận nước kháo nhau rằng, có lần chúng trông thấy những chú rận nước khác trèo lên những ngọn cỏ lau và biến mất. Chúng tò mò không biết những chú rận nước ấy đã đi đến nơi nào. Rồi đám rận nước hứa với nhau khi nào một trong số bọn chúng leo lên được ngọn cỏ lau và biến mất thì kẻ đó phải quay trở lại để nói cho cả bọn biết là mình đã đi đâu.

Cho đến một ngày, một chú rận nước trong bọn tìm được đường lên đến ngọn cỏ lau và bám ở đó thật lâu. Cơ thể chú ta dần dần biến đổi: chú khoác lên người chiếc áo ngũ sắc rực rỡ và đôi cánh trong vắt như pha lê nhú lên từ phía sau lưng. Chú rận nước giờ đây đã lột xác và trở thành chú chuồn chuồn ớt xinh đẹp. Chú ta liền khê vỗ cánh và từ từ bay lên không trung. Chú vui sướng lượn vòng trên bầu trời ngập tràn ánh nắng. Bất chợt nhớ đến lời hứa lúc trước, chú liền quay trở lại tìm những người bạn cũ để kể về chuyến đi của mình. Chuồn chuồn ớt sà xuống mặt nước, nhưng dù cố gắng cách mấy, chú cũng không thể đến gần chỗ các bạn mình, chú không còn là một chú rận nước như trước đây. Vậy là chú tự nhủ: "Biết làm sao được, mình đã cố gắng hết sức để giữ đúng lời hứa, nhưng ngay cả khi mình tìm được các bạn thì họ cũng không nhận ra mình trong bộ cánh rực rỡ thế này. Mình nghĩ là họ chỉ còn cách chờ đợi cho đến khi chính họ leo lên được ngọn cỏ lau để khám phá ra mình đã đi đâu và đã trở nên như thế nào...".

(Trần Hà Minh Hoàn)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Đám rận nước hứa với nhau điều gì nếu bọn chúng leo lên được ngọn cỏ lau và biến mất?

A, Sẽ họp mặt trên cạn.

B, Sẽ quay trở lại để nói cho cả bọn là mình đã đi đâu.

C, Sẽ bay lên không trung.

2. Chuyện gì xảy ra với chú rận nước leo lên được trên ngọn cây cỏ lau?

A, Biến thành con bướm vàng bay trên mặt hồ.

B, Bị rơi xuống vũng bùn và không bao giờ thoát ra được.

C, Trở thành chú chuồn chuồn ớt xinh đẹp bay lượn trên cao, thấy bao điều kì lạ.

3. Để thực hiện lời hứa, chú chuồn chuồn ớt đã làm gì?

A, Chú quay trở lại, sà xuống mặt nước nhưng chú không thể gần các bạn rận nước.

B, Chú bay lượn trên mặt hồ và nói to cho các bạn rận nước nghe thấy.

C, Chú quay trở lại, sà xuống mặt nước và nói cho các bạn rận nước biết chú đã đi đâu và thấy những gì.

4. Khi không thể đến gần các bạn rận nước, chuồn chuồn ớt đã suy nghĩ như thế nào?

A, Sẽ tìm cách về lại với những người bạn rận nước của mình.

B, Đành phải để cho các bạn rận nước tự tìm cách leo lên ngọn cỏ lau để khám phá, để biết mình có thể đi đây và trở nên như thế nào.

C, Không nên cho các bạn rận nước biết rằng mình đã trở thành một chú chuồn chuồn ớt xinh đẹp, bay trên bầu trời ngập tràn ánh nắng.

5. Câu chuyện giúp em rút ra bài học gì?

* LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Dòng nào nêu đúng các từ chỉ thiên nhiên có trong bài văn trên?

A, mặt trời, trăng, gió, mây.

B, không trung, bầu trời, ánh nắng, mặt nước.

C, rận nước, ngọn cỏ lau, áo, chuồn chuồn ớt.

2. Đặt câu với mỗi từ sau để nói về cảnh đẹp của thiên nhiên: trong vắt, bầu trời.

3. Điền tiếp vào chỗ trống trong đoạn văn sau để có các hình ảnh so sánh.

Chú chuồn chuồn ớt quả là đẹp! Cái đầu chú tròn như.....Bốn cái cánh đỏ hồng mỏng như.....Hai con mắt chú long lanh như.....

4. Điền dấu phẩy cho đúng vào câu văn sau: “Sau khi đã lột xác thoát khỏi cái vỏ bọc xấu xí ướt sũng khoác trên mình một bộ áo ngũ sắc rực rỡ được bay trên bầu trời bao la tươi đẹp chú chuồn chuồn ớt vẫn nhớ đến lời hứa với những người bạn của mình”.

* LUYỆN NÓI – VIẾT:

1. Chú chuồn chuồn ớt sau khi khoác lên mình bộ cánh xinh đẹp đã bay đi ngao du khắp nơi: đến những hồ nước trong veo với hai bên bờ cây xanh thắm, đến những cánh đồng mênh mông với những đàn trâu thung thảng gặm cỏ, những dòng sông với những đoàn thuyền ngược xuôi,...Em hãy thay lời chuồn chuồn ớt nói về những gì mình nhìn thấy trong chuyến đi ngao du đó.

.....
.....
.....

2. Mượn lời của chú chuồn chuồn ớt, em hãy kể lại câu chuyện trên.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

ĐỀ 35

* ĐỌC HIỂU :

Đọc thầm bài văn sau :

ĐỐI MẶT VỚI CUỘC ĐỜI

Bạn có nhìn thấy một cái cây đang vươn mình mạnh mẽ kia không? Đầu tiên nó là một cái hạt bé nhỏ nhưng đã dám vươn mình giữa cuộc sống. Còn bạn của nó, một hạt cây khác, đã sớm lìa đời vì suốt ngày run rẩy, co ro. Chúng ta hãy nghe câu chuyện về chúng nhé.

Có hai hạt nằm cạnh nhau trong một ngày xuân ấm áp.

Hạt thứ nhất nói:

- Cuộc sống ngoài kia thật đẹp biết bao nhiêu. Tôi muốn vươn mình lên khỏi mặt đất để đón lấy những tia nắng vàng rực rỡ. Rồi những chiếc lá xanh tốt của tôi sẽ uống lấy những giọt sương ban mai trong lành. Rồi tôi sẽ đâm sâu vào lòng đất hút lấy tinh chất của thiên nhiên. Thật là tuyệt. Cuộc sống đang chờ đón ta phía trước.

Hạt thứ hai run rẩy:

- Chao ôi, tôi sợ lắm! Chuyện gì sẽ xảy ra với tôi khi ngoài kia đầy rẫy những nguy hiểm. Rồi sâu bọ sẽ gặm nhấm những đợt xanh mơn mớn của tôi. Cành của tôi yếu ớt, mong manh lắm, không thể chống chọi lại cơn gió buốt lạnh của mùa đông. Khi hoa của tôi vừa hé nở thì biết đâu một cậu bé sẽ ngắt mất và vó nát. Tôi chỉ muốn ở mãi trong lòng đất này mà thôi.

Hạt thứ nhất vươn mình mọc lên khỏi mặt đất. Hạt thứ hai nằm im im.

Một con chim bay qua, sà xuống và đớp mất cái hạt đang co ro ấy.

(Trần Thị Kim Ánh)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Hạt thứ nhất nói với hạt thứ hai điều gì?
 - a, Muốn đón những tia nắng vàng rực rỡ.
 - b, Muốn vươn lên khỏi mặt đất để trở thành một cái cây mạnh mẽ.
 - c, Muốn nằm im trong đất.
2. Vì sao hạt thứ hai chỉ muốn ở mãi trong lòng đất?
 - a, Vì trong lòng đất ấm áp.
 - b, Vì không có sức để vươn lên khỏi mặt đất.
 - c, Vì sợ gặp nguy hiểm.
3. Chi tiết nào cho thấy hạt thứ nhất sẵn sàng đối mặt với cuộc đời?
 - a, Vươn mình mọc lên khỏi mặt đất.
 - b, Nằm im dưới mặt đất.
 - c, Nằm co ro, run rẩy dưới mặt đất.
4. Điều gì đã xảy ra với hạt thứ hai?
 - a, Bị thổi trong đất.
 - b, Vươn mình lên khỏi mặt đất.
 - c, Bị một con chim đớp mất.
5. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?
 - a, Không nên đối mặt với khó khăn nguy hiểm.
 - b, Không nên gắng sức làm điều gì, mọi chuyện tự nó sẽ đến.

6. Em có nhận xét gì khi cùng là hạt như nhau nhưng có hạt dám vươn mình lên và trở thành cây tươi tốt, lại có hạt đã sớm lìa đời vì suốt ngày run rẩy, co ro?

1. Dòng nào nêu đúng các từ chỉ đặc điểm, tính chất có trong đoạn văn sau:

a, đẹp, vươn mình, vàng, xanh tốt, rực rỡ, ban mai, tinh chất.

c, đẹp, bao nhiêu, đón, ruc rỡ, tuyệt.

a, Ai là gì?

c, Ai thế nào?

Nhờ lòng dũng cảm khát khao với cuộc sống tươi đẹp đang chờ đón phía trước cái hạt thứ nhất đã dám vươn mình lên khỏi mặt đất sẵn sàng đối mặt với cuộc đời trở thành một cái cây sống mạnh mẽ và có ích.

Tưởng tượng mình là hạt thứ nhất trong câu chuyện, em hãy kể lại việc từ một cái hạt bé nhỏ, mình đã dám vươn lên để trở thành một cái cây tươi tốt như thế nào.

[illegible]

*****THE END*****